

CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

Số 16 Phan Đình Giót, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM

Tel: (028) 3620 3433

Fax: (028) 3620 3427

Website: <http://globaltanker.net>

Email: office@globaltanker.net

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

(Công văn số 9276/VBCK-GSĐC ngày 25/12/2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315118069 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 18/06/2018, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 05/02/2024)

Bản Công bố thông tin này sẽ được cung cấp tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

Số 16 Phan Đình Giót, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM

Tel: (028) 3620 3433

Fax: (028) 3620 3427

Vốn điều lệ đã góp: 350.000.000.000 đồng

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Ông: Nguyễn Tiến Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Địa chỉ: Số 16 Phan Đình Giót, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM

Tel: (028) 3620 3433

Fax: (028) 3620 3427



MỤC LỤC

I. CÁC KHÁI NIỆM	3
II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG.....	4
1. Thông tin chung về Công ty	4
2. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty	4
3. Cơ cấu tổ chức của Công ty	6
4. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	6
5. Giới thiệu về quá trình góp vốn thành lập, thay đổi vốn điều lệ của Công ty.....	9
6. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm gần nhất:.....	16
7. Hoạt động kinh doanh	16
8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm gần nhất và quý gần nhất....	21
9. Vị thế của Công ty trong ngành	23
10. Chính sách đối với người lao động	25
11. Chính sách cổ tức	27
12. Tình hình tài chính trong năm gần nhất và đến quý gần nhất	28
13. Tài sản cố định	32
14. Các dự án của Công ty	33
15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	33
16. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện của Công ty.....	34
17. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh.....	34
18. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.....	35
III. QUẢN TRỊ CÔNG TY	36
1. Hội đồng quản trị	36
2. Ban kiểm soát.....	38
3. Ban Giám đốc và Kế toán trưởng.....	41
4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	42
5. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.....	43
6. Thống kê các giao dịch giữa công ty với người có liên quan	47
IV. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN, CAM KẾT CỦA CÔNG TY	50



I. CÁC KHÁI NIỆM

TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM	DIỄN GIẢI
Bản Công bố thông tin	Bản Công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư.
Cổ phần	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
Cổ phiếu	Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần.
Cổ đông	Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty.
Cổ tức	Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính
Công ty, Công ty đại chúng, Global Tanker	Công ty Cổ phần Global Tanker
Tổ chức tư vấn	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ròng Việt
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
SGDCK	Sở Giao dịch Chứng khoán
TTCK	Thị trường Chứng khoán
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
BKS	Ban Kiểm soát
BGD	Ban Giám đốc
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
BCTC	Báo cáo tài chính
CTCP	Công ty cổ phần
Giấy CN ĐKDN (ĐKKD)	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đăng ký kinh doanh)
Tp. HCM	Thành phố Hồ Chí Minh
VTB	Vận tải biển
XNK	Xuất nhập khẩu



CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Thông tin chung về Công ty

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER**
Tên tiếng Anh: **GLOBAL TANKER JOINT STOCK COMPANY**
Người đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Tiến Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị
Trụ sở chính: Số 16 Phan Đình Giót, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM
Số điện thoại: (028) 3620 3433 Fax: (028) 3620 3427
Website: <http://globaltanker.net>
Vốn điều lệ đăng ký: 350.000.000.000 đồng
Vốn thực góp: 350.000.000.000 đồng
Giấy CN ĐKDN: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315118069 do Sở KHĐT thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 18/06/2018, thay đổi lần thứ 7 ngày 05/02/2024.

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương - Mã ngành: 5012.

Chi tiết: Kinh doanh vận tải xăng dầu, hàng hóa bằng đường thủy nội địa (trừ kinh doanh dầu mỏ khí hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn).

2. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty

2.1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Cột mốc	Quá trình phát triển
2018	Ngày 18/06/2018, Công ty TNHH MTV Global Tanker được thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 200 tỷ đồng. Ngày 21/11/2018, Công ty TNHH MTV Global Tanker được chuyển đổi thành CTCP Global Tanker với 3 cổ đông sáng lập và CTCP Vận tải biển Khai Nguyên (góp 198 tỷ đồng), bà Nguyễn Thị Mai Xuân (góp 1 tỷ đồng), bà Lê Thị Thủy Dương (góp 1 tỷ đồng).
2019	Trong năm 2019, CTCP Vận tải biển Khai Nguyên đã góp vốn bằng tài sản gồm 5 tàu như sau: Tàu Prime Sky (sau đó đổi tên thành tàu GT Peace), Tàu Prime Synergy (GT Independence), Tàu Serene (GT Equality), Tàu Prime Senator (GT Liberty), Tàu Prime Sands (GT Victory).
2020	Công ty đã thanh lý 02 tàu GT Liberty và GT Independence do quá niên hạn, đồng thời mua mới 01 tàu GT Freedom. Theo đó, đội tàu của Công ty gồm 04 tàu như sau: GT Peace, GT Equality, GT Victory và GT Freedom.
2021	Ngày 23/12/2021, ĐHĐCĐ của Công ty đã thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 275 tỷ đồng thông qua chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu (50 tỷ đồng) và phát hành cổ phần trả cổ tức (25 tỷ đồng).



Cột mốc	Quá trình phát triển
2022	Trong 2 tháng đầu năm 2022, CTCP Global Tanker đã hoàn tất thực hiện tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 275 tỷ đồng theo phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua và được SKHĐT cấp Giấy CN ĐKDN số 0315118069 thay đổi lần thứ 4 ngày 17/03/2022 với vốn điều lệ 275 tỷ đồng.
2023 - nay	Trong năm 2023, CTCP Global Tanker đã hoàn tất thực hiện tăng vốn điều lệ từ 275 tỷ đồng lên 350 tỷ đồng theo phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua và được SKHĐT cấp Giấy CN ĐKDN số 0315118069 thay đổi lần thứ 7 ngày 05/02/2024 với vốn điều lệ 350 tỷ đồng. Trong giai đoạn này, Công ty đầu tư mua lại 01 tàu đã qua sử dụng và đổi tên thành GT Win. Đồng thời, để mở rộng biên đội và gia tăng năng lực vận hành, Công ty thuê lại 01 tàu để vận hành dưới tên GT Unity. Theo đó, đội tàu hiện tại của Công ty gồm 06 tàu như sau: GT Peace, GT Equality, GT Victory, GT Freedom, GT Win và GT Unity. Hiện nay, Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315118069 do Sở KHĐT thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 18/06/2018, thay đổi lần thứ 7 ngày 05/02/2024.

Nguồn: CTCP Global Tanker.

2.2. Giới thiệu về quá trình đại chúng hoá của Công ty

- Ngày Công ty đáp ứng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 11 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15: Ngày 20/03/2024.
- Thông tin về vốn điều lệ, cơ cấu cổ đông tại ngày đáp ứng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 11 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15:
 - + Vốn điều lệ: 350.000.000.000 đồng
 - + Vốn chủ sở hữu tính đến thời điểm 31/12/2023: 402.069.112.502 đồng.
 - + Số lượng cổ đông: 120 cổ đông.
 - + Cơ cấu cổ đông: 116 cổ đông không phải là cổ đông lớn, sở hữu 9.626.113 cổ phiếu (tương ứng tỷ lệ 27,50% số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết).
- Thông tin về vốn điều lệ, cơ cấu cổ đông tính đến thời điểm nộp hồ sơ công ty đại chúng gần nhất: 30/06/2025.
 - + Vốn điều lệ: 350.000.000.000 đồng.
 - + Vốn chủ sở hữu tính đến thời điểm 31/12/2024: 421.724.070.231 đồng.
 - + Số lượng cổ đông: 127 cổ đông
 - + Cơ cấu cổ đông: 124 cổ đông không phải là cổ đông lớn, sở hữu 9.756.481 cổ phiếu (tương ứng tỷ lệ 27,88% số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết).



3. Cơ cấu tổ chức của Công ty

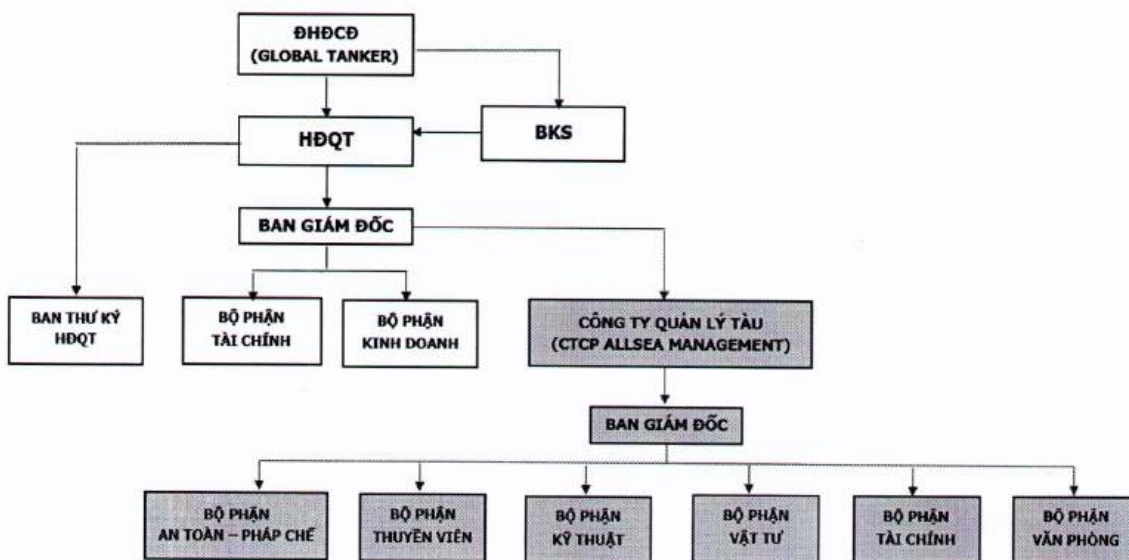
- Cơ cấu tổ chức của Công ty như sau:

STT	Công ty	Địa chỉ
1	Trụ sở chính CTCP Global Tanker	Số 16 Phan Đình Giót, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM

Nguồn: CTCP Global Tanker

- Các công ty mẹ, công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty; các công ty con, công ty mà Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối: Không có.

4. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



Nguồn: CTCP Global Tanker

Bộ máy quản lý của Công ty được tổ chức theo mô hình Công ty Cổ phần với các nội dung chi tiết như sau:

4.1. Đại hội đồng Cổ đông

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm họp một lần. Đại hội đồng cổ đông quyết định cơ cấu tổ chức, giải thể, phá sản Công ty, quyết định các kế hoạch đầu tư dài hạn và chiến lược phát triển, cơ cấu vốn, bổ nhiệm hoặc bãi nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

4.2. Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản trị cao nhất của Công ty trong nhiệm kỳ, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

4.3. Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty.



4.4. Ban Giám đốc

- **Giám đốc:** Điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị, Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty, theo Ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Luật doanh nghiệp.
- **Phó Giám đốc:** là người giúp việc cho Giám đốc công ty, được Giám đốc ủy quyền hoặc chịu trách nhiệm trong một số lĩnh vực quản lý chuyên môn và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về những nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.
- **Kế toán trưởng:** là người tổ chức thực hiện công tác kế toán, tài chính của công ty, giúp Giám đốc công ty giám sát tài chính tại công ty theo pháp lệnh về tài chính, kế toán, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.

4.5. Ban Thư ký HĐQT

- Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông;
- Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- Tham dự các cuộc họp;
- Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- Cung cấp các thông tin tài chính, biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
- Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty;
- Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

4.6. Các bộ phận nghiệp vụ

Bộ phận Tài chính – Kế toán

- Tham mưu cho Ban Giám đốc về lĩnh vực tài chính, kế toán của Công ty;
- Thực hiện các chế độ tài chính kế toán theo Luật kế toán, Chuẩn mực kế toán và các văn bản pháp lý hiện hành;
- Thu thập xử lý số liệu kế toán. Kiểm tra và giám sát thu chi, kế hoạch tài chính;
- Quản lý, sử dụng tài sản và nguồn vốn nhằm đảm bảo quyền chủ động trong sản xuất kinh doanh;
- Tổ chức bảo quản, lưu trữ các tài liệu kế toán.

Bộ phận Kinh doanh:

- Thực hiện các phương án kinh doanh đã được phê duyệt hàng năm;
- Tìm kiếm đối tác cho thuê tàu, đảm bảo hiệu suất khai thác đội tàu tốt nhất;
- Chăm sóc, duy trì và mở rộng khách hàng;



- Đàm phán, ký kết hợp đồng cho thuê tàu. Thực hiện hợp đồng vận tải, điều hành tàu xuyên suốt quá trình vận chuyển để thực hiện Hợp đồng đã ký kết.
- Chỉ định đại lý địa phương để sắp xếp các thủ tục cần thiết cho tàu;
- Thanh quyết toán, theo dõi việc thanh toán tiền cước vận chuyển, phí lưu tàu và các chi phí khác;
- Nghiên cứu, đề xuất các loại hình kinh doanh có thể mang lại hiệu quả;
- Thực hiện các nhiệm vụ kinh doanh mới theo yêu cầu của Ban Lãnh đạo.

4.7. Công ty quản lý tàu (CTCP AllSea Management)

Global Tanker hoạt động chính trong lĩnh vực vận chuyển xăng dầu bằng đường biển, với việc sở hữu đội tàu và cung cấp dịch vụ cho thuê tàu vận chuyển. Để đảm bảo công tác quản lý kỹ thuật, an toàn, bảo hiểm, sửa chữa, vật tư - phụ tùng, và cung ứng, quản lý thuyền viên,... Từ đầu năm 2019, Công ty đã ký **hợp đồng thuê dịch vụ trọn gói với công ty quản lý tàu là Công ty Cổ phần AllSea Management** - đơn vị quản lý tàu chuyên nghiệp, có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm và đội ngũ nhân sự để đảm nhiệm toàn bộ các nghiệp vụ về kỹ thuật, an toàn và thuyền bộ liên quan đến đội tàu của Global Tanker. Căn cứ tình hình thực tế, theo thông tin do CTCP AllSea Management cung cấp, tổng số lượng thuyền viên mà công ty đang quản lý hiện nay (*tại thời điểm 28/02/2025*) là **gần 200 người**. Trong đó, Thuyền viên cung cấp cho đội tàu của Global Tanker (5 con tàu) ở mức trung bình là 20 thuyền viên/tàu.

Với mô hình hợp tác này, Global Tanker có thể tập trung bộ máy nhân sự vào các chức năng cốt lõi như quản trị doanh nghiệp, hoạch định chiến lược, khai thác tàu và phát triển kinh doanh. Với định hướng xây dựng một tổ chức tinh gọn, hiệu quả, chuyên sâu, số lượng nhân sự hiện nay của Công ty tuy không lớn nhưng có đủ trình độ, kinh nghiệm, hoàn toàn đáp ứng yêu cầu vận hành thực tế trong doanh nghiệp.



5. Giới thiệu về quá trình góp vốn thành lập, thay đổi vốn điều lệ của Công ty

Từ khi thành lập đến nay, Công ty có quá trình góp vốn thành lập, thay đổi vốn điều lệ như sau:

Thời điểm (Tháng/Năm)	Vốn điều lệ sau khi tăng/giảm	Giá trị vốn điều lệ tăng thêm/giảm đi	Hình thức tăng/giảm vốn	Cơ sở pháp lý
Thành lập doanh nghiệp (tháng 06/2018)	200.000.000.000 đồng	200.000.000.000 đồng	Cổ đông góp vốn bằng tiền và tài sản để thành lập Công ty.	- Nghị quyết số 02-18/NQ – HĐQT ngày 01/06/2018 của CTCP Vận tải biển Khai Nguyên về việc phê duyệt phương án thành lập Công ty TNHH Global Tanker; - GCN ĐKDN số 0315118069 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp lần đầu ngày 18/06/2018. - Quyết định số 06-01/2018/QĐ-HĐQT ngày 08/11/2018 của CTCP Vận tải biển Khai Nguyên v/v chuyển đổi Công ty TNHH Global Tanker thành công ty cổ phần; - GCN ĐKDN số 0315118069 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp thay đổi lần thứ 1 ngày 21/11/2018; - Nghị quyết ĐHĐCĐ lần thứ 1 số 01/NQ.ĐHĐCĐ ngày 14/12/2018 của CTCP Global Tanker; Nghị quyết HĐQT số 01/08/2019 của CTCP Global Tanker thông qua kết quả đợt góp vốn thành lập Công ty.
Tăng vốn đợt 1 (tháng 03/2022)	275.000.000.000 đồng	75.000.000.000 đồng	Chào bán cổ phần cho cổ đồng theo tỷ lệ 4:1 và trả cổ tức bằng cổ phần theo tỷ lệ 8:1	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 2312/2021/NQ-HĐQT ngày 23/12/2021 thông qua phương án trả cổ tức bằng cổ phần và chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ; - GCN ĐKDN số 0315118069 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 4 ngày 17/03/2022.



CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

Thời điểm (Tháng/Năm)	Vốn điều lệ sau khi tăng/giảm	Giá trị vốn điều lệ tăng thêm/giảm đi	Hình thức tăng/giảm vốn	Cơ sở pháp lý
Tăng vốn đợt 2 (tháng 02/2024)	350.000.000.000 đồng	75.000.000.000 đồng	Chào bán cổ phần cho cổ đồng theo tỷ lệ 11:3	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02-2023/ĐHĐCĐ-NQ ngày 21/10/2023 thông qua phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu; - GCN ĐKDN số 0315118069 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 05/02/2024.
Vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký công ty đại chúng	350.000.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi tỷ đồng)			

Nguồn: CTCP Global Tanker.

Thông tin chi tiết về các đợt góp vốn thành lập và tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

➤ **Đợt góp vốn thành lập Công ty 200 tỷ đồng:**

Công ty TNHH Global Tanker được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315118069 do Sở KH&ĐT Tp.HCM cấp lần đầu ngày 18/06/2018 với vốn điều lệ 200 tỷ đồng (*Chủ sở hữu: CTCP Vận tải biển Khai Nguyên*), sau đó chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thành Công ty Cổ phần Global Tanker theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315118069 do Sở KH&ĐT Tp.HCM cấp thay đổi lần 01 ngày 21/11/2018 với vốn điều lệ 200 tỷ đồng.

Từ ngày 02/01/2019 đến ngày 31/07/2019, 3 cổ đông sáng lập đã hoàn tất góp đủ vốn điều lệ 200 tỷ đồng cho Công ty như sau:

Stt	Cổ đông góp vốn	Hình thức góp vốn	Giá trị góp vốn (đồng)	Thời gian góp vốn
1	CTCP Vận tải biển Khai Nguyên	Giá trị còn lại của tàu	179.006.983.234	02/01/2019 – 20/07/2019
		- Tàu Prime Sky	57.549.331.675	02/01/2019
		- Tàu Prime Synergy	28.624.642.857	21/02/2019
		- Tàu Prime Serene	21.816.611.836	15/03/2019
		- Tàu Prime Senator	-	11/07/2019



CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

Stt	Cổ đông góp vốn	Hình thức góp vốn	Giá trị góp vốn (đồng)	Thời gian góp vốn
		- Tàu Prime Sands	71.016.396.866	20/07/2019
		Giá trị nhiên liệu trên tàu	9.549.169.183	02/01/2019 – 20/07/2019
		- Tàu Prime Sky	1.358.891.863	02/01/2019
		- Tàu Prime Synergy	2.572.268.440	21/02/2019
		- Tàu Prime Serene	747.361.761	15/03/2019
		- Tàu Prime Senator	1.517.033.330	11/07/2019
		- Tàu Prime Sands	3.353.613.789	20/07/2019
		Tiền mặt	500.000.000	08/01/2019
		Cần trừ công nợ phải thu	8.943.847.583	31/07/2019
		Tổng cộng	198.000.000.000	
2	Lê Thị Thùy Dương	Tiền mặt	1.000.000.000	31/07/2019
3	Nguyễn Thị Mai Xuân	Tiền mặt	1.000.000.000	31/07/2019
	Tổng cộng		200.000.000.000	

Nguồn: CTCP Global Tanker.

Trong đợt góp vốn thành lập Công ty, số tiền mà Công ty thu được là 2.500.000.000 đồng (giá trị góp vốn còn lại được góp bằng tài sản và cần trừ công nợ phải thu) được Công ty sử dụng để thanh toán tiền cước thuê tàu vận chuyển Great Diamond ngày 21/08/2019 với số tiền 2.744.094.529 đồng.

➤ **Đợt tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 275 tỷ đồng:**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 2312/2021/NQ-HĐQT ngày 23/12/2021 đã thông qua phương án trả cổ tức bằng cổ phần (tỷ lệ 8:1, tương đương giá trị phát hành 25 tỷ đồng) và chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 4:1, tương đương giá trị phát hành 50 tỷ đồng) để tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 275 tỷ đồng.



CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

Từ ngày 10/02/2022 đến ngày 28/02/2022, Công ty đã triển khai và hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức và chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 275 tỷ đồng.

Sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu, Công ty đã đăng ký thay đổi vốn điều lệ và được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315118069 thay đổi lần 04 ngày 17/03/2022 với vốn điều lệ đăng ký 275 tỷ đồng.

Trong đợt tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 275 tỷ đồng, số tiền mà Công ty thu được là 50 tỷ đồng được Công ty sử dụng như sau:

Stt	Nhà cung cấp	Thời gian sử dụng vốn	Diễn giải sử dụng vốn	Số tiền sử dụng (VNĐ)
1	Vietsea Company PTE. LTD	23/02/2022 – 27/06/2022	Thanh toán phí đại lý tàu năm 2021, năm 2022	9.029.271.995
2	CTCP Biển Việt	10/03/2022	Thanh toán phí đại lý tàu năm 2021	1.657.651.506
3	CTCP ALLSEA MANAGEMENT	15/02/2022 – 06/06/2022	Tạm ứng cho Công ty ALLSEA từ lần 5/2022 đến lần 16/2022	23.000.000.000
4	Công ty TNHH Thương mại và Cung ứng Petrolink	01/03/2022	Thanh toán tiền cấp nhiên liệu tàu Peace	7.222.515.224
5	Công ty TNHH Vận tải Xăng dầu Mạnh Hưng	10/03/2022	Thanh toán phần còn lại tiền cấp dầu tàu VENUS	161.212.123
6	Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt	25/03/2022	Thanh toán phí bảo hiểm tàu PEACE + VICTORY + FREEDOM	394.598.490
		19/05/2022	Thanh toán phí bảo hiểm P&I kỳ 2/2022 cho tàu GT VICTORY; GT PEACE và GT FREEDOM	1.050.295.984
7	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam - Chi nhánh Đô Thành	26/03/2022 – 27/06/2022	Thanh toán gốc lãi vay tàu FREEDOM	10.013.166.619
	TỔNG CỘNG			52.528.711.941

Nguồn: CTCP Global Tanker.

➤ Đợt tăng vốn điều lệ từ 275 tỷ đồng lên 350 tỷ đồng:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 số 02/2023/ĐHĐCĐ-NQ ngày 21/10/2023 đã thông qua phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ từ 275 tỷ đồng lên 350 tỷ đồng (tỷ lệ 11:3, tương đương giá trị phát hành 75 tỷ đồng).



CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

Từ ngày 23/10/2023 đến ngày 29/12/2023, Công ty đã triển khai và hoàn tất đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ từ 275 tỷ đồng lên 350 tỷ đồng.

Sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu, Công ty đã đăng ký thay đổi vốn điều lệ và được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315118069 thay đổi lần 07 ngày 05/02/2024 với vốn điều lệ đăng ký 350 tỷ đồng.

Trong đợt tăng vốn điều lệ từ 275 tỷ đồng lên 350 tỷ đồng, số tiền mà Công ty thu được là 75 tỷ đồng được Công ty sử dụng như sau:

STT	Giao dịch	Ngày giao dịch	Ngân hàng giao dịch	Số tiền (USD)	Tỷ giá VND/USD	Số tiền (VND)
I	MUA TÀU					
1	Đặt cọc mua tàu	31/10/2023	MB (tài khoản USD)	895.000,00	24.735	22.137.825.000
2	Thanh toán tiền mua tàu	22/11/2023	MB (tài khoản USD)	1.780.000,00	24.370	43.378.600.000
3	Thanh toán tiền mua tàu	22/11/2023	MB (tài khoản USD)	6.230.000,00	24.210	150.828.300.000
4	Mua nhiên liệu còn lại trên tàu	22/11/2023	MB (tài khoản USD)	58.735,32	24.370	1.431.379.748
II	CHI PHÍ LIÊN QUAN					
5	Thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, Thuế bảo vệ môi trường	29/12/2023	MB (tài khoản VND)	/	/	21.846.438.400
	TỔNG CỘNG			8.963.735,32		239.622.543.148

Nguồn: CTCP Global Tanker.

Thông tin giải trình làm rõ liên quan đến vấn đề nhấn mạnh trong Báo cáo kiểm toán vốn điều lệ đã góp của CTCP Global Tanker do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện như sau:

- Về vấn đề nhấn mạnh “Thuyết minh số 6.1 trong Bản thuyết minh Báo cáo về vốn điều lệ đã góp về việc Công ty Cổ phần Vận tải biển Khai Nguyên và các cổ đông khác đã thực hiện góp vốn quá 90 ngày kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là chưa tuân thủ quy định tại khoản 1, Điều 112 Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014. Ngoài ra, Công ty Cổ phần Vận tải biển Khai Nguyên góp vốn thành lập Công ty bằng 5 tàu chở dầu cùng nhiên liệu trên các tàu này và khoản công nợ phải thu về tiền cước thuê tàu. Giá trị các tài sản góp vốn này được xác định theo giá trị sổ sách của Công ty Cổ phần Vận tải biển Khai Nguyên tại ngày bàn giao tài sản góp vốn (xem chi tiết tại Phụ lục số 1 và Phụ lục số 1.1).”*



Ngày 18 tháng 06 năm 2018, Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315118069 lần đầu về việc thành lập Công ty TNHH Global Tanker với vốn điều lệ là 200.000.000.000 đồng. Đến ngày 21 tháng 11 năm 2018, Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315118069 đăng ký thay đổi lần thứ 1 về việc chuyển đổi từ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sang công ty cổ phần với vốn điều lệ là 200.000.000.000 VND (mệnh giá cổ phần: 10.000 VND, tổng số cổ phần: 20.000.000).

Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ.ĐHĐCĐ ngày 14/12/2018 của Global Tanker đã thông qua cơ cấu góp vốn của các cổ đông sáng lập, các cổ đông đã triển khai các thủ tục pháp lý liên quan để thực hiện góp vốn cho Global Tanker.

Do tài sản góp vốn chủ yếu là đội tàu và nhiên liệu trên tàu (gồm 5 tàu: *Prime Sands, Prime Senator, Prime Serene, Prime Sky, Prime Synergy*) thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Vận tải biển Khai Nguyên (cổ đông sáng lập). Trong đó, có 4 tàu (tàu *Prime Sky, Prime Synergy, Prime Sands, Prime Serene*) được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay ngân hàng (gồm: Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex – gọi tắt “PG Bank”, Ngân hàng TMCP Phương Đông – gọi tắt “OCB”, Ngân hàng TMCP Bản Việt – gọi tắt “Bản Việt”). Do đó, để góp vốn bằng đội tàu này, Công ty Cổ phần Vận tải biển Khai Nguyên cần phải làm việc và đạt được thỏa thuận với các ngân hàng này.

Từ tháng 12/2018 đến tháng 07/2019, Công ty Cổ phần Vận tải biển Khai Nguyên mới hoàn tất thỏa thuận với ngân hàng để góp vốn bằng đội tàu cho CTCP Global Tanker.

Do đó, đến ngày 31/07/2019, các cổ đông mới hoàn tất góp đủ vốn 200 tỷ đồng cho Global Tanker. Để làm rõ, trên cơ sở thận trọng, giá trị đội tàu và nhiên liệu trên tàu của Công ty Cổ phần Vận tải biển Khai Nguyên góp vốn cho Global Tanker được xác định bằng giá trị sổ sách kế toán ghi nhận tại thời điểm thực tế góp vốn (phù hợp theo quy định tại Điều 37 Luật Doanh nghiệp 2014 do đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ.ĐHĐCĐ ngày 14/12/2018 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 010819/NQ-HĐQT ngày 01/08/2019 về thông qua kết quả đợt góp vốn thành lập). Do đó, sau khi đủ điều kiện và hoàn tất góp vốn bằng đội tàu (đến tháng 07/2019), Công ty mới xác định được phần vốn còn thiếu hụt để thông báo cho các cổ đông hoàn tất góp vốn phần còn lại vào ngày 31/07/2019 (bao gồm: cần trừ công nợ phải thu 8,94 tỷ đồng và góp vốn bằng tiền mặt 2 tỷ đồng).

- Về vấn đề nhấn mạnh “Thuyết minh số 2 và 4 trong Bản thuyết minh Báo cáo về vốn điều lệ đã góp về mục đích lập và chính sách kế toán áp dụng để lập Báo cáo về vốn điều lệ đã góp. Báo cáo này chỉ được sử dụng để tổng hợp tình hình góp vốn điều lệ từ ngày thành lập (ngày 18 tháng 6 năm 2018) đến ngày 30 tháng 06 năm 2025 của Công ty, không mở rộng ra cho toàn bộ Báo cáo tài chính và được lập để giúp Công ty Cổ phần Global Tanker đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước. Vì thế, Báo cáo này có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.”**





Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315118069 lần đầu vào ngày 18/06/2018 với vốn điều lệ 200 tỷ đồng, sau đó thực hiện 2 đợt tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 275 tỷ đồng trong năm 2022 và tăng vốn điều lệ từ 275 tỷ đồng lên 350 tỷ đồng trong năm 2023-2024 (Để làm rõ, cổ đông Công ty đã hoàn tất góp vốn 75 tỷ đồng đến thời điểm 28/12/2023, sau đó Công ty hoàn tất thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ mới theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315118069 thay đổi lần 7 ngày 05/02/2024). Từ thời điểm 05/02/2024 đến nay, vốn điều lệ của Công ty không thay đổi (Vốn điều lệ đã góp hiện nay của Công ty là 350 tỷ đồng). Do đó, phạm vi của Báo cáo kiểm toán về vốn điều lệ đã góp được tổng hợp từ ngày 18/06/2018 đến ngày 30/06/2024, và được lập để phục vụ cho mục đích kiểm toán vốn điều lệ đã góp của Công ty theo quy định tại Thông tư số 19/2025/TT-BTC ngày 05/05/2025 của Bộ Tài chính, không mở rộng phạm vi kiểm toán cho toàn bộ Báo cáo tài chính của Công ty. Vì thế, Báo cáo vốn điều lệ đã góp này có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.



6. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm gần nhất:

6.1. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 30/06/2025 như sau:

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài	127	35.000.000	100%
1	Cổ đông trong nước	127	35.000.000	100%
1.1	Nhà nước	0	0	0%
1.2	Tổ chức	2	3.146.738	8,99%
1.3	Cá nhân	125	31.853.262	91,01%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0%
II	Cổ đông lớn, cổ đông khác	127	35.000.000	100%
1	Cổ đông lớn	3	25.243.519	72,12%
2	Cổ đông khác	124	9.756.481	27,88%

Nguồn: Danh sách cổ đông của CTCP Global Tanker ngày 30/06/2025

6.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 30/06/2025 như sau:

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thị Ngọc Yên	94/14 Phan Văn Hân, P.17, Bình Thạnh, TPHCM	16.486.748	47,10%
2	Trần Lê Thùy Đan	Nhà 10, đường 12, P. Tân Hưng, Quận 7, TPHCM	6.973.406	19,92%
3	Huỳnh Thị Hồng Châu	Tổ 45, Khóm 4, Phường 1, Tp. Cao Lãnh, Đồng Tháp	1.783.365	5,10%
@	Tổng cộng		25.243.519	72,12%

Nguồn: Danh sách cổ đông của CTCP Global Tanker ngày 30/06/2025

6.3. Danh sách và tỷ lệ cổ phần nắm giữ của cổ đông sáng lập

Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, đến thời điểm hiện nay, số lượng cổ phần của các cổ đông sáng lập của Công ty đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng. Hiện nay, các cổ đông sáng lập không còn nắm giữ cổ phần của Công ty.

7. Hoạt động kinh doanh

7.1. Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

CTCP Global Tanker hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ vận tải với hoạt động chính của Công ty là kinh doanh vận tải xăng dầu, hàng hóa bằng đường thủy nội địa, đường biển. Địa bàn hoạt động chính của Công ty trải dài từ các cảng quốc tế tại Singapore, Malaysia, Colombia, Indonesia, Trung Quốc,... đến các cảng nội địa như Dung Quất, Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Quảng Ninh,....



Hiện tại, Công ty vận hành biên đội 06 tàu có chức năng vận chuyển dầu và hóa chất với tổng trọng tải từ 6.816 MT đến 45.994 MT, trong đó 05 tàu thuộc quyền sở hữu của Công ty và 01 tàu thuê lại. Thông tin chi tiết về đội tàu hiện tại của Công ty như sau:

(1) GT Peace (Tên cũ: *Prime Sky* – Tên tàu góp vốn năm 2019 của Công ty Cổ phần Vận tải biển Khai Nguyên)



Số định danh: IMO 9321639
Loại tàu: Chở dầu/hóa chất
Năm đóng: 2006
Nơi đóng tàu: Samho Shipbuilding
Thể tích khoang hàng: 13.067,6 m³
Tải trọng: 12.973 MT

(2) GT Victory (Tên cũ: *Prime Sands* – Tên tàu góp vốn năm 2019 của CTCP Vận tải biển Khai Nguyên)



Số định danh: IMO 9321641
Loại tàu: Chở dầu
Năm đóng: 2006
Nơi đóng tàu: Samho Shipbuilding
Thể tích khoang hàng: 13.070 m³
Tải trọng: 12.940 MT

(3) GT Equality (Tên cũ: *Prime Serene* – Tên tàu góp vốn năm 2019 của Công ty Cổ phần Vận tải biển Khai Nguyên)



Số định danh: IMO 9205512
Loại tàu: Chở dầu/hóa chất
Năm đóng tàu: 1999
Nơi đóng tàu: Murakami Hide Shipbuilding
Thể tích khoang hàng: 6.605,4 m³
Tải trọng: 6.816 MT

(4) GT Freedom (CTCP Global Tanker đầu tư mua mới tàu năm 2020)



Số định danh: IMO 9254927
Loại tàu: Chở dầu/hóa chất
Năm đóng tàu: 2003
Nơi đóng tàu: Shin Kurushima
Thể tích khoang hàng: 50.744 m³
Tải trọng: 45.994 MT



(5) GT Win (CTCP Global Tanker đầu tư mua mới tàu năm 2023)



Số định danh: IMO 9341354

Loại tàu: Chở dầu/hóa chất

Năm đóng tàu: 2009

Nơi đóng tàu: Vard Braila

Tải trọng: 14.958 MT

(6) GT Unity (do CTCP Global Tanker thuê tàu trần)



Số định danh: IMO 9507506

Loại tàu: Chở dầu/hóa chất

Năm đóng tàu: 2008

Nơi đóng tàu: Hexing Shipbuilding & Repair

Tải trọng: 7.631 MT

Nguồn: CTCP Global Tanker.

Đối với 2 tàu nhận góp vốn năm 2019 của CTCP Vận tải biển Khai Nguyên là Prime Senergy và Prime Senator đã được Công ty thanh lý trong năm 2020 (do tuổi tàu đã cao) để bổ sung vốn đầu tư tàu mới là GT Freedom.

Công ty hiện đang sử dụng các phương thức cho thuê tàu như sau:

STT	Phương thức	Định nghĩa	Phương tiện khai thác
1	Cho thuê theo chuyến (Voyage chartering)	Công ty cho thuê tàu theo từng chuyến để chở hàng hóa đến nơi quy định.	GT Peace GT Victory GT Equality GT Win GT Unity
2	Cho thuê định hạn (Time charter - TC)	Công ty cho thuê tàu (bao gồm thuyền trưởng và thủy thủ đoàn) trong một khoảng thời gian nhất định.	GT Equality (tới 06/11/2023)
3	Cho thuê tàu trần (Bareboat – BB)	Công ty cho thuê tàu (không bao gồm thuyền trưởng và thủy thủ đoàn) trong một khoảng thời gian nhất định.	GT Freedom

Nguồn: CTCP Global Tanker.

7.2. Tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% +/- 2024 / 2023	6 Tháng/ Năm 2025
Doanh thu thuần (DTT)	694.639	814.095	17,20%	337.867
- Cho thuê theo chuyến	628.941	777.644	23,64%	319.381



Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% +/- 2024 / 2023	6 Tháng/ Năm 2025
- Cho thuê TC/BB	65.698	36.451	(44,52%)	18.486
Lợi nhuận gộp (LNG)	70.712	83.187	17,64%	28.771
- Cho thuê theo chuyến	76.351	74.719	(2,14%)	23.359
- Cho thuê TC/BB	(5.639)	8.468	-	5.412
Biên lợi nhuận gộp (LNG/DTT)	10,18%	10,22%	-	5,47%

Nguồn: CTCP Global Tanker.

Hoạt động cho thuê tàu vận tải xăng dầu theo chuyến là hoạt động chủ lực của Công ty với doanh thu chiếm hơn 90% doanh thu thuần trong 2 năm 2023 và 2024.

Trong năm 2023, nền kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với nhiều biến động, đặc biệt là tác động kéo dài từ cuộc xung đột Nga-Ukraine và chính sách cắt giảm sản lượng của OPEC+, dẫn đến tình trạng nguồn cung dầu thất chặt. Điều này khiến giá xăng dầu trên thị trường quốc tế tăng cao, kéo theo chi phí vận tải xăng dầu qua đường biển tăng mạnh. Nhờ đó, doanh thu thuần của Công ty trong năm 2023 đạt 694,64 tỷ đồng, biên lợi nhuận gộp đạt 10,18%.

Sang năm 2024, mặc dù bối cảnh nền kinh tế thế giới vẫn còn khó khăn nhưng Công ty vẫn hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2024, chủ yếu nhờ sự đóng góp bởi việc giá cước vận chuyển xăng dầu ổn định trong năm 2024 và công tác quản lý chi phí đội tàu luôn được kiểm soát chặt chẽ. Kết quả, doanh thu thuần năm 2024 của Công ty đạt 814,09 tỷ đồng, tăng 17,20% so với năm 2023, biên lợi nhuận gộp đạt 10,22%, duy trì ổn định so với năm 2023.

Trong 6T/2025, doanh thu thuần và lợi nhuận gộp của Công ty đạt lần lượt là 337,87 tỷ đồng và 28,77 tỷ đồng, biên lợi nhuận gộp đạt 5,47%

7.3. Chi phí sản xuất kinh doanh

Cơ cấu các khoản mục chi phí chủ yếu của Công ty các năm gần đây được thể hiện như sau:

Dvt: triệu đồng

Stt	Chi phí hoạt động	Năm 2023		Năm 2024		% +/- 2024 / 2023	6 Tháng/ Năm 2025	
		Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT		Giá trị	%DTT
1	Giá vốn hàng bán	623.927	89,82%	730.908	89,78%	17,14%	309.097	91,48%
2	Chi phí bán hàng	-	0%	-	0%	0%	-	0%
3	Chi phí QLDN	7.853	1,13%	8.614	1,06%	9,69%	4.175	1,24%
4	Chi phí tài chính	8.648	1,24%	17.927	2,20%	107,3%	6.479	1,92%
	- Chi phí lãi vay	7.109	1,02%	12.511	1,54%	75,98%	5.548	1,64%
@	Tổng cộng	640.428	92,20%	757.449	93,04%	18,27%	319.750	94,64%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của Global Tanker.

Trong năm 2023 và 2024, tổng chi phí hoạt động của Công ty chiếm 92,20% - 93,04% doanh thu thuần, trong đó chủ yếu là giá vốn hàng bán với tỷ lệ trên doanh thu thuần gần 90%.

Tỷ lệ tổng chi phí hoạt động trên doanh thu thuần của Công ty trong năm 2024 tăng lên 93,04% so với mức 92,2% của năm 2023, phản ánh chi phí vận hành gia tăng. Nguyên nhân chính đến từ



CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

chi phí tài chính, tăng mạnh 107,3% so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, chi phí lãi vay trong năm 2024 tăng 75,98% so với năm trước, do dư nợ vay mới phát sinh trong quá trình đầu tư và mở rộng hoạt động, cùng với mức lãi suất thị trường duy trì ở mức cao hơn. Những yếu tố này đã góp phần làm chi phí hoạt động gia tăng, ảnh hưởng đến biên lợi nhuận của Công ty trong năm 2024.

Chi phí giá vốn hàng bán trong năm 2024 đạt 730,91 tỷ đồng, chiếm 89,78% doanh thu thuần, tăng 17,14% so với cùng kỳ, tương đồng với sự gia tăng mạnh mẽ của doanh thu trong năm. Chi phí quản lý doanh nghiệp chủ yếu bao gồm chi phí lương cho CBNV quản lý và chi phí dịch vụ mua ngoài, chỉ chiếm tỷ trọng dưới 2% trong cơ cấu chi phí của Công ty trong giai đoạn 2023 – 2024.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, tổng chi phí hoạt động của Công ty là 319.750 tỷ đồng, chiếm 94,64% doanh thu thuần. Trong đó, giá vốn hàng bán chiếm 91,48%, còn lại là chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm 1,24% và chi phí tài chính chiếm 1,92% doanh thu thuần.

7.4. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Công ty ký kết hợp đồng khung cung cấp dịch vụ vận tải/cho thuê tàu với đối tác. Giá trị thực hiện của mỗi lần vận chuyển được xác định và ký kết trong từng phụ lục phát sinh.

Thông tin cụ thể về các hợp đồng lớn với các khách hàng của Công ty như sau:

Stt	Tên khách hàng	Sản phẩm/Dịch vụ cung cấp	Giá trị hợp đồng	Thời gian thực hiện
1.	CTCP Nhiên liệu bay Petrolimex (Petrolimex Aviation)	Cho thuê theo chuyến	Theo từng phụ lục ký kết tại mỗi đợt vận chuyển	Từ 01/01/2019, tự động gia hạn hàng năm
2.		Cho thuê theo chuyến	Theo từng phụ lục ký kết tại mỗi đợt vận chuyển	Từ 02/01/2019, tự động gia hạn hàng năm
3.	Vietsea Company PTE LTD	Cho thuê tàu trần (GT Freedom)	4.000 USD/ngày	Từ 24/11/2020 đến 24/11/2026
4.		Cho thuê định hạn (GT Equality)	3.500 - 6.500 USD/ngày	Từ 10/11/2021 đến 06/11/2023 (*)

(*) Hợp đồng đã hết hạn năm 2023, hiện tại tàu GT Equality đang được cho thuê theo chuyến.

Tổng giá trị đã thực hiện của hợp đồng lớn trong những năm gần đây với các khách hàng của Công ty như sau:

Dvt: triệu đồng

Stt	Tên khách hàng	Sản phẩm/Dịch vụ cung cấp	Doanh thu	
			2023	2024
1.	CTCP Nhiên liệu bay Petrolimex	Cho thuê theo chuyến	338.857	310.593
2.	Vietsea Company PTE LTD	Cho thuê theo chuyến	271.606	345.830
3.		Cho thuê tàu trần (GT Freedom)	34.599	36.451
4.		Cho thuê định hạn (GT Equality)	29.273	-



Stt	Tên khách hàng	Sản phẩm/Dịch vụ cung cấp	Doanh thu	
			2023	2024
@	Tổng cộng		674.335	692.874

Nguồn: CTCP Global Tanker

8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong hai năm gần nhất và đến quý gần nhất

✚ Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% +/- 2024 / 2023	6 Tháng/2025
1.	Tổng giá trị tài sản	684.285	662.953	(3,12%)	732.863
2.	Vốn chủ sở hữu	402.069	421.724	4,89%	397.089
3.	Doanh thu thuần	694.639	814.095	17,20%	337.868
4.	Lợi nhuận gộp	70.712	83.187	17,64%	28.771
5.	Lợi nhuận từ HĐKD	59.765	69.331	16%	22.238
6.	Lợi nhuận khác	5.257	1.490	(71,66%)	911
7.	Lợi nhuận trước thuế	65.022	70.821	8,92%	23.149
8.	Lợi nhuận sau thuế	52.044	56.655	8,86%	18.365
9.	LNST trên vốn chủ sở hữu	12,94%	13,43%	3,79%	4,63%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của Global Tanker.

Năm 2023, nền kinh tế toàn cầu đối mặt với nhiều bất ổn, đặc biệt đến từ cuộc xung đột chính trị Nga-Ukraine, gây ra tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu. Ngoài ra, điều kiện tài chính toàn cầu trở nên khắt khe hơn, hạn mức tín dụng thắt chặt, chi phí vay vốn tăng cao, tỷ giá biến động và việc rút dần các gói hỗ trợ chính sách tiếp tục cản trở sự phục hồi của nền kinh tế. Trong bối cảnh giá xăng dầu, giá cước vận tải tăng mạnh do ảnh hưởng từ những biến động vĩ mô trên thế giới, doanh thu thuần năm 2023 của Công ty đạt 694,6 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 52,04 tỷ đồng và ROE đạt 12,94%.

Năm 2024, tình hình căng thẳng địa chính trị tại khu vực Biển Đỏ tiếp tục diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tới khoảng 20% lượng hàng hóa dầu khí đi qua khu vực này và kênh đào Suez. Trước những rủi ro gia tăng, các hãng tàu lớn vẫn duy trì lộ trình đi vòng qua mũi Hảo Vọng tại Nam Phi, kéo dài hành trình vận chuyển thêm khoảng 20-45 ngày. Điều này dẫn đến tình trạng chậm trễ trong vận chuyển hàng hóa và tổng thời gian quay vòng của tàu dầu tăng lên đến 90 ngày. Hệ quả là giá cước vận tải tàu dầu tiếp tục duy trì ở mức cao, trong khi giá tàu cũng tăng khoảng 20%. Những yếu tố này khiến doanh thu thuần năm 2024 của Công ty tăng trưởng tích cực đạt 814,095 tỷ đồng, tăng 17,2% so với cùng kỳ. Các chỉ số lợi nhuận đều khả quan, lợi nhuận sau thuế đạt gần 57 tỷ đồng, tăng 8,86%; tỷ suất ROE đạt 13,43%.

✚ Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm

➤ Thuận lợi:

- Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế thế giới nhưng Công ty vẫn hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận có mức tăng trưởng vượt bậc, nhờ vào



sự đóng góp của việc giá cước vận chuyển xăng dầu tăng mạnh trong năm 2024 và việc kiểm soát chi phí, quản lý tài chính được Công ty thực hiện hiệu quả;

- Đội ngũ lãnh đạo và CBNV của Công ty đều là những nhân sự tâm huyết, am hiểu về ngành vận tải biển và luôn phấn đấu vì mục tiêu chung. Sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị Công ty cùng với sự hỗ trợ tích cực của các đơn vị liên quan đã giúp Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 được giao;
- Công ty đã chủ động đưa tàu khai thác các tuyến xa như Hàn Quốc – Nhật Bản, Indonesia, Bắc Á, mở rộng thị trường, khách hàng, chủng loại hàng hóa chuyên chở. Công ty cũng tích cực tìm tàu để đầu tư mở rộng đội tàu, mở rộng hoạt động cho thuê TC/BB để duy trì thị trường. Ngoài ra, Công ty chủ động tìm kiếm, thuê thêm tàu để bổ sung đội tàu, đáp ứng đủ nhu cầu vận chuyển cho khách hàng;
- BGĐ Công ty phối hợp tích cực, toàn diện với Công ty quản lý tàu Allsea Management đảm bảo đội tàu luôn trong tình trạng tốt, đáp ứng được các yêu cầu của kho cảng, giảm thiểu tranh chấp hàng hóa tại cảng nhận và dỡ hàng.

➤ **Khó khăn:**

- Xăng dầu là mặt hàng nguy hiểm, có nguy cơ cháy nổ cao. Ngoài ra, sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua tốc độ tăng trưởng GDP, sự biến động về lạm phát, lãi suất hay tỷ giá hối đoái;
- Vận tải đường thủy chịu tác động của điều kiện tự nhiên như mưa, bão, lũ lụt. Các yếu tố tự nhiên diễn ra không theo quy luật nhất định, đặc biệt trong điều kiện thời tiết khí hậu hiện nay có nhiều biến đổi thất thường. Trong quá trình vận chuyển, các rủi ro về tai nạn hàng hải cũng khiến khả năng cứu hộ gặp nhiều khó khăn;
- Đội tàu của Công ty có một số tàu cũ trên 20 tuổi nên chi phí sửa chữa, vật tư phụ tùng, mức tiêu thụ nhiên liệu cao, làm giảm lợi thế cạnh tranh so với các đội tàu khác có độ tuổi trẻ hơn, mức tiêu thụ nhiên liệu thấp khi khai thác trên thị trường quốc tế. Chi phí đầu tư tàu biển lớn cũng là rào cản cho Công ty trong việc nâng cấp, đổi mới đội tàu;
- Giá dầu năm 2024 vẫn biến động khó lường và phụ thuộc nhiều vào các quyết định của OPEC+, tình hình địa chính trị và mối quan hệ giữa các nước lớn, gây ra nhiều áp lực lên Công ty trong công tác quản lý chi phí đầu vào;
- Biến động tỷ giá giữa đồng Việt Nam và đô la Mỹ gây tác động đến lỗ tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục ngoại tệ, khiến chi phí gia tăng và tạo tác động xấu lên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Chiến tranh Nga - Ukraine còn diễn biến phức tạp và chưa có điểm dừng, kéo theo các lệnh trừng phạt của Mỹ và các nước đồng minh làm rối loạn thị trường tài chính. Chỉ số lạm phát cao, Các ngân hàng trung ương trên thế giới, đặc biệt là Cục Dự trữ Liên bang Mỹ, chưa có dấu hiệu đảo chiều chính sách tiền tệ nên lãi suất ngân hàng tăng làm cho giá hàng hóa tăng vọt, nhu cầu tiêu dùng tiết giảm, nguy cơ về một cuộc khủng hoảng có thể dẫn đến suy thoái kinh tế toàn cầu đang hiện hữu, tiềm ẩn nhiều rủi ro cho năm tài chính 2024. Nhu cầu vận chuyển vì thế vẫn chưa thể hồi phục ở mức độ tích cực.



✚ **Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Công ty**

Ý kiến kiểm toán số 262/BCKT/TC/2025/AASCS ngày 24/3/2025 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam đối với Báo cáo tài chính năm 2024:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Global Tanker tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Ý kiến kiểm toán số 802/BCSX/TC/2025/AASCS ngày 30/09/2025 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam đối với Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2025:

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính giữa niên độ của Công ty Cổ phần Global Tanker tại ngày 30 tháng 06 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ cho giai đoạn 06 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

9. Vị thế của Công ty trong ngành

9.1. Vị thế của Công ty trong ngành so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

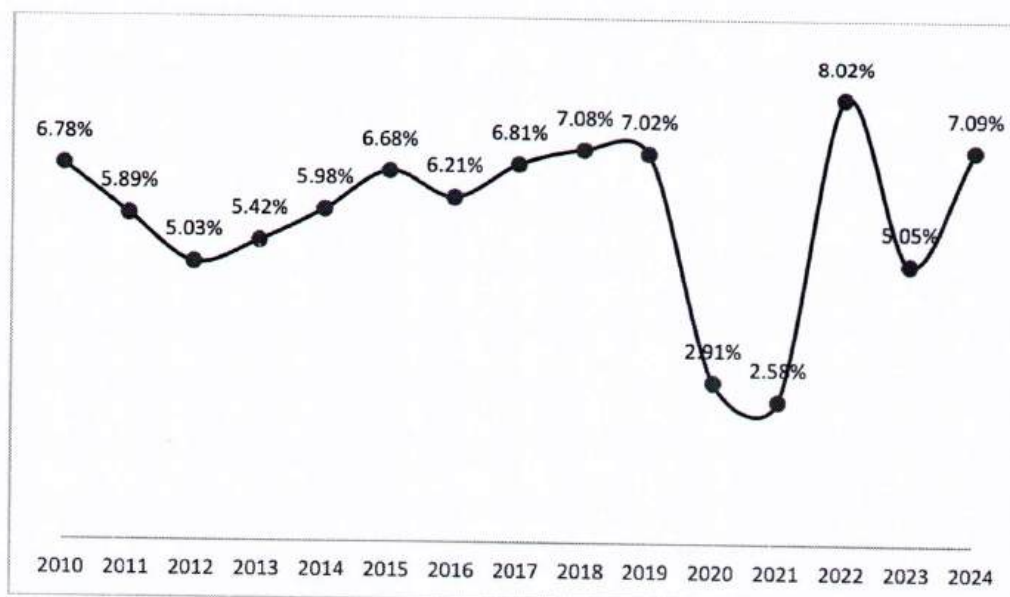
Hiện tại, Global Tanker đã tăng vốn điều lệ lên 350 tỷ đồng, sở hữu đội 05 tàu thủy và 01 tàu thuê lại để chở xăng dầu với tổng tải trọng đạt hơn 100.000 MT. Địa bàn hoạt động chính của Công ty trải dài từ Singapore, Malaysia, Colombia, Indonesia, Trung Quốc, Hàn Quốc – Nhật Bản... đến các cảng nội địa như Dung Quất, Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Quảng Ninh,....

9.2. Triển vọng phát triển của ngành

✚ **Nền kinh tế Việt Nam:**



Biểu đồ: Tốc độ tăng trưởng GDP Việt Nam qua các năm



Nguồn: Tổng cục Thống kê, Rồng Việt tổng hợp.

Tính chung năm 2024, GDP ước tính tăng 7,09% so với năm trước, cao hơn tốc độ tăng 5,05% của năm 2023. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,99%, đóng góp 4,86%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,35%, đóng góp 44,03%; khu vực dịch vụ tăng 8,21%, đóng góp 51,11%.

Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục tăng trưởng tích cực, với kim ngạch xuất khẩu một số nông sản chủ lực tăng mạnh. Giá trị tăng thêm ngành nông nghiệp năm 2024 tăng 3,12% so với năm trước, đóng góp 0,28 điểm phần trăm vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; ngành lâm nghiệp tăng 2,85%, đóng góp 0,01 điểm phần trăm; ngành thủy sản tăng 3,05%, đóng góp 0,09 điểm phần trăm.

Trong khu vực công nghiệp và xây dựng, ngành công nghiệp phục hồi mạnh mẽ nhờ sự cải thiện của tổng cầu toàn cầu. Giá trị tăng thêm toàn ngành công nghiệp năm 2024 tăng 7,93% so với năm trước, đóng góp 1,78 điểm phần trăm vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế.

Hoạt động thương mại, du lịch tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, đóng góp tích cực vào tăng trưởng của khu vực dịch vụ. Giá trị tăng thêm khu vực dịch vụ năm 2024 tăng 8,21%, cao hơn mức tăng 6,82% của năm 2023.

Về cơ cấu nền kinh tế năm 2024, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,30%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 38,20%; khu vực dịch vụ chiếm 42,90%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 7,60%.

Về sử dụng GDP năm 2024, tiêu dùng cuối cùng tăng 6,57% so với năm 2023, đóng góp 41,78% vào tốc độ tăng chung của nền kinh tế; tích lũy tài sản tăng 7,20%, đóng góp 27,42%; xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 15,45%, trong khi nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 16,10%; chênh lệch xuất, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ đóng góp 30,80%.

Quy mô GDP theo giá hiện hành năm 2024 ước đạt 11,51 triệu tỷ đồng, tương đương 476,3 tỷ USD. GDP bình quân đầu người năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 114 triệu đồng/người (tương đương 4.700 USD), tăng 377 USD so với năm 2023. Năng suất lao động của toàn nền kinh tế năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 209,1 triệu đồng/lao động (tương



đương 8.800 USD/lao động, tăng 420 USD so với năm 2023); theo giá so sánh, năng suất lao động tăng 4,12% do trình độ của người lao động được cải thiện.

Trong trung và dài hạn, so với bối cảnh chung, nền tảng kinh tế Việt Nam vẫn được đánh giá vững mạnh do được hỗ trợ bởi các yếu tố nhân khẩu học như dân số đông, cơ cấu dân số trẻ, thu nhập bình quân ngày càng tăng. Tuy nhiên, các rủi ro chính đối với triển vọng tăng trưởng của Việt Nam đến từ những thách thức trong quá trình ổn định kinh tế vĩ mô; giá xăng, dầu, nguyên vật liệu đầu vào biến động mạnh; các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống bị thu hẹp. Một số quy định pháp luật còn vướng mắc, bất cập, chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời. Giải ngân vốn đầu tư công, triển khai thực hiện một số chính sách thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 chương trình mục tiêu quốc gia và việc lập các quy hoạch còn chậm. Các thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản còn tiềm ẩn rủi ro; cơ cấu lại một số tổ chức tín dụng yếu kém còn nhiều khó khăn, hiệu quả chưa cao.

➤ Ngành Vận tải biển

Theo số liệu công bố tại hội nghị tổng kết công tác năm 2024 - triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 của ngành cảng biển, vận tải biển do Cục Hàng hải Việt Nam tổ chức, ước tổng khối lượng hàng hóa thông qua cảng biển năm 2024 đạt 864,4 triệu tấn, tăng 14,22% so với năm 2023. Trong đó, hàng container ước đạt 30,4 triệu TEUs, tăng 11% so với năm 2022. Sự tăng trưởng này một phần đến từ sự phục hồi của chuỗi cung ứng toàn cầu sau giai đoạn gián đoạn kéo dài do đại dịch và căng thẳng địa chính trị, đồng thời phản ánh nhu cầu vận tải biển ổn định từ các đối tác thương mại lớn của Việt Nam như Mỹ, EU và Trung Quốc.

Tuy nhiên, trong phần lớn thời gian của năm 2024, các doanh nghiệp ngành vận tải biển đối mặt với thị trường kinh doanh đầy biến động. Ảnh hưởng từ suy thoái kinh tế tại một số khu vực lớn, biến động tỷ giá và chi phí nhiên liệu cao đã tác động mạnh đến hoạt động khai thác. Nhiều hãng tàu quốc tế và trong nước phải điều chỉnh kế hoạch vận hành, cắt giảm hoặc tái cơ cấu tuyến chuyển để tối ưu chi phí

Dù vậy, về cuối năm 2024, thị trường vận tải biển đã có những tín hiệu khởi sắc, đặc biệt là trong lĩnh vực vận tải dầu thô và dầu sản phẩm. Giá cước vận tải tàu dầu tăng mạnh, kéo theo giá trị tàu cũng tăng khoảng 20%. Nguyên nhân chủ yếu đến từ sự mất cân đối cung - cầu trong ngành: số lượng tàu đóng mới vẫn ở mức thấp do quy định chặt chẽ hơn về tiêu chuẩn khí thải (EEXI, CII) và chi phí đóng tàu cao, trong khi nhu cầu vận tải dầu thô tăng nhanh, đặc biệt từ Trung Quốc. Theo dự báo của Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA), năm 2025 Trung Quốc sẽ gia tăng nhập khẩu dầu thô từ Brazil và Mỹ, buộc phải sử dụng các tàu chở dầu VLCC (Very Large Crude Carrier) có hải trình dài hơn so với nhập khẩu từ Trung Đông, làm tăng nhu cầu vận tải biển.

Ngoài ra, cuộc xung đột Nga - Ukraine tiếp tục ảnh hưởng đến dòng chảy dầu toàn cầu, khi các tuyến vận tải bị điều chỉnh và một số tàu phải di chuyển xa hơn để tránh lệnh trừng phạt. Xu hướng này góp phần duy trì giá cước vận tải dầu thô ở mức cao trong thời gian tới.

Với những yếu tố trên, ngành vận tải biển được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng tích cực trong năm 2025, đặc biệt ở mảng vận tải dầu. Tuy nhiên, rủi ro vẫn tồn tại, bao gồm biến động giá nhiên liệu, chính sách thuế carbon đối với ngành hàng hải, và xu hướng giảm phát trong thương mại toàn cầu. Các doanh nghiệp Việt Nam trong ngành cần có chiến lược linh hoạt để tận dụng cơ hội từ giá cước tăng, đồng thời kiểm soát chi phí vận hành và tối ưu hóa đội tàu để duy trì lợi thế cạnh tranh.

10. Chính sách đối với người lao động

10.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Tính đến thời điểm 30/06/2025, tổng số cán bộ nhân viên của CTCP Global Tanker là 7 người. Thu nhập bình quân của người lao động Công ty trong năm đạt 35 triệu đồng/người/tháng. Cơ



cấu lao động của Công ty như sau:

Stt	Cơ cấu lao động	Số lượng (người)	Cơ cấu
1	Trình độ đại học và trên đại học	5	71,44%
2	Trình độ cao đẳng	1	14,28%
3	Trình độ THPT	1	14,28%
@	Tổng cộng	7	100%

Nguồn: CTCP Global Tanker.

Ngoài ra, Công ty làm rõ về số lượng lao động hiện nay của Công ty như sau:

Như đã trình bày tại Mục 4.7, Phần II, từ đầu năm 2019, Công ty đã ký hợp đồng thuê dịch vụ trọn gói với công ty quản lý tàu là Công ty Cổ phần AllSea Management - đơn vị quản lý tàu chuyên nghiệp, có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm và đội ngũ nhân sự để đảm nhiệm toàn bộ các nghiệp vụ về kỹ thuật, an toàn và thuyền bộ liên quan đến đội tàu của Global Tanker. Căn cứ tình hình thực tế, theo thông tin do CTCP AllSea Management cung cấp, tổng số lượng thuyền viên mà công ty đang quản lý hiện nay (tại thời điểm 28/02/2025) là gần **200 người**, Trong đó, Thuyền viên cung cấp cho đội tàu của Global Tanker (5 con tàu) ở mức trung bình là **20 thuyền viên/tàu**. Tuy nhiên, số lượng thuyền viên này do CTCP AllSea Management ký hợp đồng trực tiếp với người lao động và chỉ cung cấp dịch vụ theo hợp đồng Quản Lý Tàu giữa Công ty và CTCP AllSea Management nên Công ty không có cơ sở để tính số lượng thuyền viên này vào số lượng nhân sự của Công ty.

Với mô hình hợp tác này, Global Tanker có thể tập trung bộ máy nhân sự vào các chức năng cốt lõi như quản trị doanh nghiệp, hoạch định chiến lược, khai thác tàu và phát triển kinh doanh. Với định hướng xây dựng một tổ chức tinh gọn, hiệu quả, chuyên sâu, số lượng nhân sự hiện nay của Công ty tuy không lớn nhưng có đủ trình độ, kinh nghiệm, hoàn toàn đáp ứng yêu cầu vận hành thực tế trong doanh nghiệp.

10.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

Ngoài vấn đề cạnh tranh trên thị trường, các doanh nghiệp ngày nay còn phải cạnh tranh cả trên thị trường lao động nhằm thu hút và giữ chân người lao động có trình độ. Do vậy mà các chính sách quan tâm người lao động được Công ty thường xuyên cập nhật, điều chỉnh, một mặt để phù hợp với các thay đổi theo quy định pháp luật, thực hiện thỏa ước lao động tập thể, một mặt tạo động lực cho người lao động làm việc và gắn kết cùng đơn vị.

Công ty luôn duy trì và thực hiện đầy đủ các chế độ lương thưởng, đồng thời quan tâm và kịp thời thực hiện điều chỉnh cơ cấu, chính sách lương thưởng theo hướng có lợi cho người lao động, phù hợp với tình hình của doanh nghiệp theo xu thế phát triển và đúng quy định.

✦ Chế độ làm việc

- Tất cả lao động làm việc ở Công ty đều theo chế độ hợp đồng lao động. Tùy theo công việc và đối tượng lao động mà có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động có thời hạn. Các chính sách đối với người lao động được thực hiện và tuân thủ theo quy định của Luật lao động và các quy định khác của Nhà nước. Giờ làm việc tại Công ty là 08 giờ/ngày.
- Nghỉ phép, nghỉ lễ, ốm đau, thai sản: Nhân viên được nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, ốm đau thai



sản thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động.

- Văn phòng làm việc được trang bị đầy đủ máy móc, thiết bị phục vụ cho công việc. Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

✦ Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Công ty luôn đánh giá yếu tố con người là nhân tố hàng đầu trong sự thành công của Công ty. Chính sách đào tạo, phát triển đội ngũ nhân viên là một trong những chính sách được ưu tiên phát triển hàng đầu của Công ty.

- **Về tuyển dụng:** Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút được lao động có năng lực và trình độ chuyên môn phù hợp, đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Cơ chế tuyển dụng của Công ty luôn đảm bảo cơ hội bình đẳng, khách quan, minh bạch cho tất cả các ứng viên.

Công ty đề ra các yêu cầu cho từng vị trí cụ thể về trình độ chuyên môn cơ bản, ý thức phát triển nghề nghiệp và tính kỷ luật, trách nhiệm công việc. Đối với các vị trí quản lý, lãnh đạo, việc tuyển dụng chặt chẽ hơn với các yêu cầu về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích, tác nghiệp độc lập, quyết đoán và các tiêu chí riêng khác của Công ty.

- **Về đào tạo:** Bên cạnh các quy định, quy trình tuyển dụng, Công ty cũng luôn chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực thông qua chính sách đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, kiến thức nghiệp vụ chuyên môn. Hàng năm, Công ty đều xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo cho cán bộ công nhân viên thông qua các hình thức đào tạo nội bộ và sử dụng các chương trình đào tạo từ bên ngoài ở trong và ngoài nước.

✦ Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Chính sách lương của Công ty được xây dựng phù hợp với ngành nghề hoạt động. Nguyên tắc phân phối tiền lương cho người lao động là đảm bảo quyền lợi của người lao động được hưởng đầy đủ theo quy định của Nhà nước, cụ thể:

- Trả lương theo khối lượng, chất lượng lao động, hiệu quả công việc, trách nhiệm công việc, tính chất công việc, trình độ chuyên môn kỹ thuật, thâm niên công tác và sự đóng góp cho việc hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của Công ty.
- Lương được trả theo kết quả, hiệu quả công việc đã thực hiện và vị trí, chức danh đang đảm nhận.
- Gắn việc phân phối tiền lương với quản lý và sử dụng lao động hợp lý của các bộ phận trên cơ sở các nguồn nhân lực hiện có để sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

Chính sách thưởng và phúc lợi: Với mục đích động viên, khuyến khích cán bộ, nhân viên trong Công ty hăng hái, tích cực trong công việc, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao hiệu quả công việc, ngoài chính sách khen thưởng định kỳ hàng năm cho người lao động, Công ty còn có chủ trương khen thưởng đột xuất cho các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc công việc được giao hoặc có những sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, cải tiến quản lý... đem lại những hiệu quả thiết thực cho kết quả hoạt động chung của toàn Công ty.

11. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:



- Công ty chỉ được chi trả cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp.
- Tỷ lệ cổ tức và hình thức chi trả cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Như vậy, Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của từng năm.

Mức cổ tức từ năm 2022 - 2024:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Vốn điều lệ thực góp (đồng)	350.000.000.000	350.000.000.000	350.000.000.000
Tỷ lệ cổ tức (% mệnh giá)	10%	10%	12%
Tình hình trả cổ tức	Đã thực hiện	Đã thực hiện	Chưa thực hiện

Nguồn: CTCP Global Tanker.

12. Tình hình tài chính trong năm gần nhất và đến quý gần nhất

12.1. Các chỉ tiêu cơ bản

12.1.1. Trích khấu hao TSCĐ

TSCĐ hữu hình và vô hình

Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình và vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá bao gồm toàn bộ các chi phí liên quan trực tiếp đến việc có được tài sản cố định ở trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí kinh doanh trong năm.

Lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý, nhượng bán tài sản cố định được xác định bằng số chênh lệch giữa số tiền thu thuần do thanh lý với giá trị còn lại của tài sản cố định và được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Khấu hao và hao mòn

Tài sản cố định khấu hao theo phương pháp đường thẳng để giảm dần nguyên giá tài sản trong suốt thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Phương tiện vận tải	01 – 10



Để làm rõ, theo quy định Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013, khung thời gian trích khấu hao đối với phương tiện vận tải đường thủy từ 7 năm đến 15 năm. Hiện nay, đội tàu thuộc sở hữu của Công ty gồm 5 tàu (không tính tàu GT Unity – tàu được Công ty thuê lại), trong đó:

- Có 3 tàu được Global Tanker nhận góp vốn từ cổ đông là CTCP Vận tải biển Khai Nguyên khi thành lập Công ty (tên tàu hiện nay là: GT Peace, GT Victory, GT Equality). Các tàu này đã được CTCP Vận tải biển Khai Nguyên trích khấu hao một phần trước khi góp vốn cho Global Tanker, nên sau khi nhận góp vốn, Global Tanker chỉ trích khấu hao theo thời gian còn lại của từng tàu.
- Có 2 tàu được Global Tanker đầu tư mới là GT Freedom (thời gian khấu hao 7 năm) và GT Win (thời gian khấu hao 10 năm) có thời gian khấu hao theo khung quy định tại Thông tư 45/2013/TT-BTC.

Cụ thể như sau:

Phương tiện vận tải	Thời gian CTCP Vận tải biển Khai Nguyên đã trích khấu hao (a)	Thời gian Global Tanker trích khấu hao (b)	Tổng thời gian khấu hao (a+b) (*)
1. Tàu GT Peace	2,25 năm	7,75 năm	10 năm
2. Tàu GT Victory	2,08 năm	7,92 năm	10 năm
3. Tàu GT Equality	5,58 năm	1,42 năm	7 năm
4. Tàu GT Freedom	/	7 năm	7 năm
5. Tàu GT Win	/	10 năm	10 năm

(*) Phù hợp theo khung thời gian khấu hao theo quy định tại Thông tư 45/2013/TT-BTC.

Do đó, thời gian khấu hao đội tàu của Công ty đảm bảo theo khung thời gian trích khấu hao theo quy định tại Thông tư 45/2013/TT-BTC.

12.1.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và khoản vay. Hiện nay Công ty không có nợ quá hạn.

12.1.3. Các khoản phải nộp theo luật định

- Thuế GTGT: Công ty nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 5%, 10%.
- Thuế Thu nhập doanh nghiệp: Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.
- Các loại thuế khác: Công ty kê khai và nộp theo quy định.

Sổ dư các loại thuế, lệ phí phải nộp của Công ty theo quy định hiện hành tại ngày 31/12/2023, 31/12/2024 và 30/06/2025 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	12.978	14.166	4.784
2	Thuế thu nhập cá nhân	42	45	19
	TỔNG CỘNG	13.020	14.211	4.803

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của Global Tanker.

12.1.4. Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định áp dụng cho doanh nghiệp là công ty cổ phần và theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Hàng năm lợi nhuận của Công ty sau khi nộp thuế cho Nhà nước theo quy định sẽ được dùng để trích lập các quỹ theo quyết định của



Đại hội đồng cổ đông. Số dư các quỹ tại ngày 31/12/2023, 31/12/2024 và 30/06/2025 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	330	2.330	3.030
2	Lợi nhuận chưa phân phối	52.069	71.724	47.089
@	TỔNG CỘNG	52.399	74.054	50.119

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của Global Tanker.

12.1.5. Tổng dư nợ vay

Tình hình nợ vay ngắn hạn và nợ vay dài hạn tại thời điểm 31/12/2023, 31/12/2024 và 30/06/2025 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
1.	Vay ngắn hạn	51.027	21.547	21.547
a.	Vay ngắn hạn	-	-	-
b.	Vay dài hạn đến hạn trả	51.027	21.547	21.547
-	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát Triển – CN Hà Nội (Tên cũ: Ngân hàng TMCP xăng dầu Petrolimex – CN Sài Gòn)	11.480	-	-
-	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam – CN Đô Thành	18.000	-	-
-	Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Bình Chánh (*)	21.547	21.547	21.547
2	Vay dài hạn	159.895	102.348	91.574
-	Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam – CN Đô Thành	36.000	-	-
-	Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Bình Chánh (*)	123.895	102.348	91.574
	TỔNG CỘNG	210.922	123.895	113.121

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của Global Tanker.

(*) Khoản vay dài hạn theo Hợp đồng cấp tín dụng số 173613.23.269.30799532.TD ngày 20/11/2023 với số tiền vay tối đa là 169.515.309.600 VND để tài trợ đầu tư 01 tàu chở dầu/hóa chất đã qua sử dụng (tên RAYANA, số IMO 9341354, năm đóng 2009, tải trọng 14.958 DWT). Thời hạn cho vay tối đa là 84 tháng kể từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đầu tiên, lãi suất cho vay được quy định cụ thể theo từng văn bản nhận nợ. Khoản vay được đảm bảo bằng tài sản sau:

Bên bảo lãnh Công ty Cổ phần Global Tanker	Tài sản đảm bảo Theo Hợp đồng thế chấp số 188101.24.269.30799532.BD ngày 25/01/2024: - Tên tàu: GT WIN - Số IMO: 9341354 - Loại tàu: Tàu chở dầu
---	---



12.1.6. Tình hình công nợ hiện nay

✦ Các khoản phải thu

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2023	31/12/2024	% (+/-)	30/06/2025
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	103.074	179.595	74,24%	134.097
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	79.164	167.597	111,71%	122.161
2	Trả trước người bán ngắn hạn	12.654	2.650	(79,06%)	2.450
3	Các khoản phải thu khác	11.256	9.348	(16,95%)	9.486
II	Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-	0
@	TỔNG CỘNG	103.074	179.595	74,24%	134.097

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của CTCP Global Tanker. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, ngày 31 tháng 12 năm 2024, ngày 30 tháng 06 năm 2025, Công ty không có khoản phải thu của khách hàng nào quá hạn hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi.

✦ Các khoản phải trả

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2023	31/12/2024	% (+/-)	30/06/2025
I	Nợ ngắn hạn	122.321	138.881	13,53%	187.072
1	Phải trả người bán ngắn hạn	19.309	72.400	274,95%	77.264
2	Thuế và khoản phải nộp nhà nước	13.020	14.211	9,15%	4.803
3	Phải trả người lao động	99	367	270,71%	175,3655
4	Chi phí phải trả ngắn hạn	939	11.119	1084,13%	16.256
5	Phải trả ngắn hạn khác	5.011	7.919	58,02%	49.025
6	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	51.027	21.547	(57,77%)	21.547
7	Dự phòng phải trả ngắn hạn	32.587	8.988	(72,42%)	14.974
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	330	2.330	606,06%	3.030
II	Nợ dài hạn	159.895	102.348	(35,99%)	148.701
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	159.895	102.348	(35,99%)	91.574
@	Tổng nợ phải trả	282.216	241.229	(14,51%)	335.773

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của CTCP Global Tanker.

12.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	Năm 2023	Năm 2024	6 Tháng/2025
1	Tổng tài sản	684.285	662.953	732.863



Stt	Khoản mục	Năm 2023	Năm 2024	6 Tháng/2025
2	Nợ phải trả	282.216	241.229	335.773
3	Vốn chủ sở hữu	402.069	421.724	397.089
4	Doanh thu thuần	694.639	814.095	337.868
5	Lợi nhuận sau thuế	52.044	56.655	18.365

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của CTCP Global Tanker.

13. Tài sản cố định

Giá trị tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 31/12/2024:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ
I.	TSCĐ hữu hình	798.611	391.187	48,93%
1.	Phương tiện vận tải	798.611	391.187	48,93%
II.	TSCĐ vô hình	-	-	-
@	Tổng cộng	798.611	391.187	48,93%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 của CTCP Global Tanker.

Giá trị tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 30/06/2025:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ
I.	TSCĐ hữu hình	798.611	343.089	42,96%
1.	Phương tiện vận tải	798.611	343.089	42,96%
II.	TSCĐ vô hình	-	-	-
@	Tổng cộng	798.611	343.089	42,96%

Nguồn: BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của CTCP Global Tanker.

Giá trị xây dựng cơ bản dở dang của Công ty tại thời điểm 31/12/2024:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục tài sản	Giá trị còn lại
1.	Sửa chữa lớn TSCĐ	4.050

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 của CTCP Global Tanker.



Giá trị xây dựng cơ bản dở dang của Công ty tại thời điểm 30/06/2025:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục tài sản	Giá trị còn lại
1.	Sửa chữa lớn TSCĐ	20.051
2.	Mua sắm tài sản cố định	167.297

Nguồn: BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của CTCP Global Tanker.

14. Các dự án của Công ty

Để mở rộng đội tàu của Công ty hiện nay, trong giai đoạn 2025 – 2027, Công ty dự kiến sẽ đóng mới các tàu như sau:

- Dự án đóng mới tàu 13.000 DWT

Căn cứ chủ trương đầu tư đã được ĐHĐCĐ thông qua về việc đóng mới 02 tàu dầu/hóa chất trọng tải 13.000 DWT, trong năm 2024, HĐQT đã ký kết hợp đồng với nhà máy đóng tàu ở Trung Quốc để triển khai đóng mới trước 01 tàu trọng tải 13.100 DWT.

Căn cứ vào tình hình thị trường, điều kiện khai thác và vốn, HĐQT sẽ tiếp tục triển khai đóng tiếp 01 tàu còn lại, dự kiến trong giai đoạn 2026-2027.

- Dự án đóng mới tàu 7.500 DWT

Hiện nay, trong đội tàu của Công ty có tàu GT Equality, trọng tải 6.800 DWT đã quá già (26 tuổi) và tàu GT Unity trọng tải 7.600 DWT đã đến hạn trả lại cho chủ tàu Mekongtrans. Nhằm đổi mới và phát triển cơ sở tàu này để tăng cường năng lực khai thác, Công ty dự kiến sẽ đóng mới tàu dầu/hóa chất trọng tải 7.500 DWT như sau:

- + Số lượng: Từ 01 đến 02 tàu với trọng tải khoảng 7.500 DWT
- + Giá trị đầu tư: Khoảng 12-14 triệu USD/tàu
- + Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2025 -2027
- + Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có và vốn vay ngân hàng.

15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

15.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2025

Căn cứ theo mục tiêu và định hướng phát triển chiến lược của đối với ngành kinh doanh cốt lõi dựa trên lợi thế cạnh tranh sẵn có của Công ty, điều kiện tự nhiên và tiềm năng phát triển thị trường, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	
		Giá trị	%(+/-) /TH2024
Doanh thu thuần	814.095	700.000	(14,01%)
Lợi nhuận sau thuế	56.655	48.000	(15,28%)
Tỷ lệ LNST/DTT	6,96%	6,86%	(0,10%)
Tỷ lệ LNST/VĐL	16,18%	13,71%	(2,47%)
Tỷ lệ cổ tức (% mệnh giá)	12%	Tối thiểu 10%	-

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 ngày 20/06/2025 của Công ty.



15.2. Cơ sở thực hiện kế hoạch

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nêu trên được xây dựng chi tiết và dựa trên tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong quá khứ, đặc biệt là đánh giá của Ban lãnh đạo Công ty về tình hình kinh doanh trong năm 2025.

Bên cạnh đó, để thực hiện được các mục tiêu như kế hoạch đề ra, Ban lãnh đạo Công ty đã có các chỉ đạo về phương hướng điều hành và hoạt động sản xuất như sau:

✦ Kế hoạch phát triển chung

Với mục tiêu vươn lên trở thành một trong những công ty vận tải xăng dầu lớn mạnh, có uy tín tại thị trường trong nước và quốc tế, Global Tanker đã đưa ra các kế hoạch phát triển toàn diện Công ty nhằm giữ vững thương hiệu và thúc đẩy mức doanh thu, lợi nhuận tăng trưởng cao trong những năm tới. Định hướng phát triển chiến lược của Công ty với ngành kinh doanh chính là vận tải xăng dầu đường biển, xây dựng và phát triển công ty hoàn thiện và chuyên nghiệp trong lĩnh vực vận tải xăng dầu đường biển, đáp ứng tốt nhu cầu khách hàng.

✦ Về hoạt động kinh doanh

Dự báo tình hình kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng sẽ chưa thực sự lạc quan trong năm 2025 do những ảnh hưởng từ cuộc chiến Nga – Ukraine, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung Quốc, diễn biến khó lường của giá dầu,... nên Công ty dự kiến đẩy mạnh việc tích cực tìm kiếm nguồn hàng đảm bảo cho đội tàu có được ngày vận doanh/ngày tàu tốt là cao nhất. Cùng với đó, Công ty tiếp tục chú trọng tinh giản, quản lý chặt chẽ chi phí, hướng đến mục tiêu giảm chi phí tàu tại các cảng; phối hợp, đôn đốc với đại lý để sắp xếp cho tàu đến nhận, trả hàng ngay khi tàu đến, tránh thời gian chờ hàng, chờ cầu; phối hợp chặt chẽ với chủ hàng, kho cảng để đảm bảo thời gian nhận hàng và trả hàng là nhỏ nhất.

✦ Về chiến lược đầu tư, mua sắm tài sản

Trong những năm tới, Công ty triển khai trẻ hoá, nâng cấp đội tàu vận tải bằng cách loại biên, thanh lý những tàu có niên hạn cao, hiệu quả vận hành thấp và tìm kiếm tàu có niên hạn thấp hơn để thay thế, nâng cao hiệu suất vận hành và tiết giảm chi phí, đặc biệt là chi phí xăng dầu trong bối cảnh giá xăng dầu thế giới luôn có những diễn biến khó lường.

✦ Về chiến lược phát triển thị trường, khách hàng

Global Tanker luôn luôn chú trọng việc duy trì quan hệ thân thiết với các khách hàng truyền thống, phấn đấu nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng. Đối với mục tiêu phát triển thị trường, Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu, mở rộng địa bàn hoạt động, đẩy mạnh việc tìm kiếm, phát triển khách hàng mới. Công ty dự kiến chủ động đưa tàu khai thác các tuyến vận tải xa hơn, nhằm đa dạng hóa nguồn hàng chuyên chở; xem xét chuyên chở hàng hóa khác ngoài xăng dầu để mở rộng tệp khách hàng.

16. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện của Công ty

Không có.

17. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh

Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh của Công ty là vươn lên trở thành một trong những doanh nghiệp vận tải xăng dầu lớn mạnh, có uy tín tại thị trường trong nước và quốc tế. Trong



thời gian tới, Công ty tiếp tục phấn đấu trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực vận chuyển xăng dầu, kinh doanh có hiệu quả và gia tăng lợi ích cho cổ đông. Những chiến lược cụ thể có thể kể đến như sau:

- Cùng cố, nâng cao năng lực quản lý tàu, tăng cường công tác giám sát kỹ thuật, có kế hoạch sửa chữa và bảo dưỡng hợp lý nhằm hạn chế thời gian dừng tàu vì yếu tố kỹ thuật. Đảm bảo tổ chức sửa chữa định kỳ các tàu trong thời gian và ngân sách phê duyệt, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu khai thác. Quản lý chặt chẽ chi phí sửa chữa, hoàn thiện và xây dựng lại các định mức kỹ thuật, đặc biệt là các định mức về tiêu thụ nhiên liệu, vật tư, chi phí sửa chữa nhằm tăng cường tiết giảm chi phí;
- Tăng cường hợp tác phát triển thị trường, phát triển khách hàng, không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng thương hiệu và uy tín trên thị trường. Đẩy mạnh công tác dự báo thị trường, thường xuyên cập nhật các kịch bản và đề xuất giải pháp sẵn sàng ứng phó với biến động của thị trường bằng các nguồn lực hiện có, bám sát chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện trong bối cảnh đầy khó khăn, thách thức;
- Theo dõi sát diễn biến thị trường mua bán tàu; Tích cực làm việc với các nhà môi giới, các chủ hàng trong khu vực để có thông tin diễn biến thị trường mua bán tàu, thị trường cước tàu, yêu cầu quản lý và các yếu tố chi phí để hoàn tất đầu tư, khai thác hiệu quả đội tàu;
- Nỗ lực nâng cao công tác quản trị, đặc biệt quản lý chi phí thông qua việc tối ưu hóa cơ cấu tổ chức, mô hình quản lý, cắt giảm chi phí không cấp bách, đàm phán giãn thời gian thanh toán, giảm giá với các hợp đồng hàng hóa dịch vụ đã ký kết;
- Xây dựng, cải thiện môi trường làm việc tốt để CBCNV được đóng góp và phát huy hết năng lực. Tích cực thu hút lao động giỏi, quan tâm và cải thiện đời sống vật chất và văn hóa tinh thần cho người lao động, tạo môi trường đoàn kết, gắn bó trong Công ty.

18. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.



III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

STT	Họ tên	Chức vụ	SLCP	% VDL
Hội đồng quản trị				
1	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT điều hành	0	0%
2	Bà Nguyễn Thị Mai Xuân	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0%
3	Bà Trần Lê Thùy Đan	Thành viên HĐQT không điều hành	6.973.406	19,92%
Ban kiểm soát				
1	Bà Mạc Thị Như Thủy	Trưởng BKS	16.382	0,05%
2	Ông Lê Thanh Mân	Thành viên BKS	121.432	0,35%
3	Bà Phạm Thị Út	Thành viên BKS	509	0,001%
Ban Giám đốc và Kế toán trưởng (*)				
1	Ông Trần Văn Nam	Phó Giám đốc	1.382	0,004%
2	Bà Trần Vũ Yến Linh	Kế toán trưởng	50.136	0,14%

(*) Công ty chưa bổ nhiệm chức danh Giám đốc Công ty.

1. Hội đồng quản trị

1.1. Ông Nguyễn Tiến Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên: NGUYỄN TIẾN DŨNG

Năm sinh: 1963

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ – Nơi làm việc
1986 – 04/2009	Chuyên viên – Phó Trưởng phòng – Trưởng phòng Tài chính kế toán – CTCP Vận tải Xăng dầu VITACO
04/2009 – 04/2023	Thành viên nhóm đại diện vốn Tổng Công ty Vận tải Thủy Petrolimex – CTCP Vận tải Xăng dầu VITACO Trưởng Ban Kiểm soát – CTCP Vận tải Xăng dầu VITACO
2020 – nay	Chủ tịch HĐQT – CTCP Global Tanker

Chức vụ công tác tại Công ty: Chủ tịch HĐQT

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có.

Số CP nắm giữ (tại ngày 30/06/2025): 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ.



Tỷ lệ sở hữu của người có liên quan: Không có.
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.
 Những khoản nợ đối với Công ty: Không có.
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có.
 Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

1.2. Bà Nguyễn Thị Mai Xuân – Thành viên HĐQT không điều hành

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ MAI XUÂN**
 Năm sinh: 1974
 Quốc tịch: Việt Nam
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngoại thương, Cử nhân Ngoại ngữ
 Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ – Nơi làm việc
1996 – 2001	Nhân viên – Công ty TM Dầu khí Petechim
2003 – 2016	Quản lý Hành chính – VPĐD Talisman Vietnam
2017 – nay	Giám đốc – CTCP Wondersea
2018 – nay	Thành viên HĐQT – CTCP Global Tanker

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT
 Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc – Công ty CP Wondersea
 Số CP nắm giữ (tại ngày 30/06/2025): 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ.
 + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ.
 + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ.
 Tỷ lệ sở hữu của người có liên quan: Không có.
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.
 Những khoản nợ đối với Công ty: Không có.
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ.
 Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

1.3. Bà Trần Lê Thùy Đan – Thành viên HĐQT không điều hành

Họ và tên: **TRẦN LÊ THÙY ĐAN**
 Năm sinh: 2000
 Quốc tịch: Việt Nam
 Trình độ chuyên môn: Đại học
 Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ – Nơi làm việc
2019 - nay	Thành viên HĐQT – CTCP Global Tanker



CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

Chức vụ công tác tại Công ty:	Thành viên HĐQT
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	Không có.
Số CP nắm giữ (tại ngày 30/06/2025):	6.973.406 cổ phiếu, chiếm 19,92% vốn điều lệ.
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ.
+ Cá nhân sở hữu:	6.973.406 cổ phiếu, chiếm 19,92% vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu của người có liên quan:	Không có.
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không có.
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không có.
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ.
Hành vi phạm pháp luật:	Không có.

2. Ban kiểm soát

2.1. Bà Mạc Thị Như Thủy – Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên:	MẠC THỊ NHƯ THỦY
Năm sinh:	1989
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ - Nơi làm việc
2019 – 07/2021	Kế toán tổng hợp – CTCP Global Tanker
08/2021 – nay	Kế toán trưởng – CTCP Allsea Management
2022 – 2024	Thành viên BKS – CTCP Global Tanker
2024 – nay	Trưởng BKS – CTCP Global Tanker

Chức vụ công tác tại Công ty:	Trưởng BKS
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	Kế toán trưởng – CTCP Allsea Management.
Số CP nắm giữ (tại ngày 30/06/2025):	16.382 cổ phiếu, chiếm 0,05% vốn điều lệ.
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ.
+ Cá nhân sở hữu:	16.382 cổ phiếu, chiếm 0,05% vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu của người có liên quan:	Không có.
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không có.
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không có.
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ.
Hành vi phạm pháp luật:	Không có.



2.2. Ông Lê Thanh Mân – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên: **LÊ THANH MÂN**
 Năm sinh: 1967
 Quốc tịch: Việt Nam
 Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ – Nơi làm việc
01/1990 - 01/1991	Nhân viên kinh doanh – Chi nhánh Công ty Xuất nhập khẩu Y tế Đồng Tháp (Domesco) tại Thành phố Hồ Chí Minh
02/1991 - 12/1992	Nhân viên kinh doanh – Chi nhánh Công ty liên hiệp Hợp tác xã Đồng Tháp (CoTimex) tại Thành phố Hồ Chí Minh
01/1993 - 12/1994	Nhân viên kinh doanh – Chi nhánh Cty Du lịch xuất nhập khẩu Đồng Tháp tại Hà Nội
01/1995 - 09/1995	Chuyên viên Ban Đối ngoại – Ủy Ban Nhân dân tỉnh Đồng Tháp
10/1995 - 12/1996	Phó Giám đốc Chi nhánh – Công ty Du lịch Xuất nhập khẩu Đồng Tháp tại Hà Nội
01/1997 - 09/1998	Phó Phòng Kinh doanh – Công ty Du lịch Xuất nhập khẩu Đồng Tháp
10/1998 - 04/1999	Phó Phòng kinh doanh – Công ty Thương mại xuất nhập khẩu Đồng Tháp (trực thuộc Ban Tài chính tỉnh ủy Đồng Tháp)
05/1999 - 12/1999	Trưởng văn phòng đại diện – Chi nhánh Công ty Thương mại xuất nhập khẩu Đồng Tháp tại Thành phố Hồ Chí Minh.
1/2000 - 09/2000	Phó Phòng Kinh doanh – Công ty Thương mại xuất nhập khẩu Đồng Tháp
10/2000 - 11/2002	Phó Phòng Kinh doanh xăng dầu – Công ty Thương mại Dầu khí Đồng Tháp
12/2002 - 09/2004	Trưởng Phòng Kinh doanh xăng dầu – Công ty Thương mại Dầu khí Đồng Tháp
10/2004 - 06/2005	Trưởng Phòng Xuất nhập khẩu – Công ty Thương mại Dầu khí Đồng Tháp
07/2005 - 05/2012	Trưởng Phòng Kinh doanh – Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp
06/2012 - 08/2013	Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng Giám đốc – Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp
08/2013 - 07/2014	Thành viên Hội đồng thành viên, Quyền Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp
07/2014 - 10/2018	Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp



11/2018 – nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – CTCP Thương mại Dầu khí Đồng Tháp
2022 – nay	Thành viên Ban kiểm soát – CTCP Global Tanker

Chức vụ công tác tại Công ty:	Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – CTCP Thương mại Dầu khí Đồng Tháp
Số CP nắm giữ (tại ngày 30/06/2025):	121.432 cổ phiếu, chiếm 0,35% vốn điều lệ.
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ.
+ Cá nhân sở hữu:	121.432 cổ phiếu, chiếm 0,35% vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu của người có liên quan:	Không có.
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không có.
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không có.
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ.
Hành vi phạm pháp luật:	Không có.

2.3. Bà Phạm Thị Út – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên:	PHẠM THỊ ÚT
Năm sinh:	1992
Quốc tịch:	Việt Nam
Trình độ chuyên môn:	Đại học

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ - Nơi làm việc
2014 – 2017	Kế toán tổng hợp – Đội trưởng - Công ty TNHH Gifu Kogyo VN
2018 – 2021	Kế toán trưởng - Công ty CP Allsea Management
2022 – nay	Kế toán trưởng - Công ty TNHH Legendsea
2024 – nay	Thành viên BKS – CTCP Global Tanker

Chức vụ công tác tại Công ty:	Thành viên BKS
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	Kế toán trưởng – Công ty TNHH Legendsea
Số CP nắm giữ (tại ngày 30/06/2025):	509 cổ phiếu, chiếm 0,001% vốn điều lệ.
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ.
+ Cá nhân sở hữu:	509 cổ phiếu, chiếm 0,001% vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu của người có liên quan:	Không có.
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không có.
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không có.



Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ.

Hành vi phạm pháp luật: Không có.

3. Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

3.1. Ông Trần Văn Nam – Phó Giám đốc

Họ và tên: **Trần Văn Nam**

Năm sinh: 1990

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Đại học

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc – Chức vụ
2013 - 2015	Công ty cổ phần Biển Việt – Nhân viên Phòng khai thác tàu biển
2015 - 2016	Quân đội nhân dân Việt Nam – Chiến sĩ
2016 - 2023	Công ty cổ phần Biển Việt – Trưởng phòng Khai thác Tàu biển
T4/2023 - nay	Phó Giám đốc – CTCP Global Tanker

Chức vụ công tác tại Công ty: Phó Giám đốc

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số CP nắm giữ (tại ngày 30/06/2025): 1.382 cổ phiếu, chiếm 0,004% vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 1.382 cổ phiếu, chiếm 0,004% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu của người có liên quan: Không có.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có.

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

3.2. Bà Trần Vũ Yến Linh – Kế toán trưởng

Họ và tên: **TRẦN VŨ YẾN LINH**

Ngày tháng năm sinh: 1989

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính doanh nghiệp

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc – Chức vụ
11/2011 – 03/2018	Kế toán tổng hợp – CTCP Vận tải biển Khai Nguyên



CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

04/2018 – 10/2018	Phó phòng TCKT – CTCP Vận tải biển Khai Nguyên
11/2018 – 02/2021	Kế toán tổng hợp – CTCP Global Tanker
03/2021 – nay	Kế toán trưởng – CTCP Global Tanker

Chức vụ công tác tại Công ty: Kế toán trưởng

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có.

Số CP nắm giữ (tại ngày 30/06/2025): 50.136 cổ phiếu, chiếm 0,14% vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 50.136 cổ phiếu, chiếm 0,14% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu của người có liên quan: Không có.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có.

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Trong năm 2025, Công ty đã đặt ra các kế hoạch và định hướng để tăng cường hoạt động quản trị tại Công ty như sau:

- Thực hiện nghị quyết Đại hội cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hiệu quả, tối đa hóa lợi ích của cổ đông. Tăng cường công tác quan hệ đầu tư, cung cấp thông tin về tình hình sản xuất kinh doanh kịp thời, thiết lập mối quan hệ lâu dài với cổ đông và nhà đầu tư;
- Cùng cố tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp. Giữ vững nguyên tắc công khai minh bạch các hoạt động quản lý điều hành trên cơ sở áp dụng các chuẩn mực kế toán tài chính theo thông lệ và các quy định;
- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức quản lý điều hành, rà soát nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường công tác đào tạo, tuyển dụng để thay thế, bổ sung nguồn nhân lực có trình độ, kinh nghiệm để đáp ứng yêu cầu phát triển;
- Thực hành tiết kiệm, quản lý và kiểm soát chặt chẽ chi phí khai thác, chi phí vật tư, hao hụt hàng hóa trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, chi phí quản lý đảm bảo nâng cao hơn nữa tính cạnh tranh. Tăng cường công tác kiểm tra/kiểm soát, quản lý chặt chẽ tình hình công nợ, đảm bảo không để phát sinh công nợ khó đòi, không để phát sinh những khoản nợ xấu;
- Nâng cao công tác quản lý, quản trị tại đơn vị, thực hiện tốt các quy chế, quy trình quản trị Công ty, nâng cao công tác quản lý điều hành tại Công ty.



5. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ tại công ty, hoặc mối quan hệ với người nội bộ	Địa chỉ	SLCP sở hữu
1	Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT	V2.23.01 C/C Sunrise City, P. Tân Hưng, Quận 7, TPHCM	0
-	Nguyễn Thị Ngọc	Vợ	V2.23.01 C/C Sunrise City, P. Tân Hưng, Quận 7, TPHCM	0
-	Nguyễn Ngọc Diệp	Con ruột	V2.23.01 C/C Sunrise City, P. Tân Hưng, Quận 7, TPHCM	0
-	Nguyễn Đức Huy	Con ruột	V2.23.01 C/C Sunrise City, P. Tân Hưng, Quận 7, TPHCM	7.852
2	Nguyễn Thị Mai Xuân	Thành viên HĐQT	41 Nguyễn Trọng Lợi, P4, Quận Tân Bình, TP.HCM	0
-	Võ Thị Ngọc Nga	Mẹ ruột	475F Cách Mạng Tháng 8, P13, Quận 10, TP.HCM	0
-	Nguyễn Ngọc Dũng	Chồng	41 Nguyễn Trọng Lợi, P4, Quận Tân Bình, TP.HCM	0
-	Nguyễn Ngọc Minh Trung	Con ruột	41 Nguyễn Trọng Lợi, P4, Quận Tân Bình, TP.HCM	0
-	Nguyễn Ngọc Hải Nam	Con ruột	41 Nguyễn Trọng Lợi, P4, Quận Tân Bình, TP.HCM	0
-	Nguyễn Thanh Phong	Anh ruột	475F Cách Mạng Tháng 8, P13, Quận 10, TP.HCM	0
-	CTCP Wondersea	Giám đốc	16 Phan Đình Giót, Phường 2, Quận Tân Bình, TPHCM	0
3	Trần Lê Thùy Đan	Thành viên HĐQT	Nhà 10, đường 12, Him Lam, P. Tân Hưng, Q.7, TPHCM	6.973.406
-	Trần Quang Tuấn	Bố ruột	Nhà 10, đường 12, Him Lam, P. Tân Hưng, Q.7, TPHCM	0
-	Lê Thị Thùy Dương	Mẹ ruột	Nhà 10, đường 12, Him Lam, P. Tân Hưng, Q.7, TPHCM	0
-	Trần Lê Khánh Vy	Em ruột	Nhà 10, đường 12, Him Lam, P. Tân Hưng, Q.7, TPHCM	0
-	Trần Tuấn Bảo	Em ruột	Nhà 10, đường 12, Him Lam, P. Tân Hưng, Q.7, TPHCM	0
4	Mạc Thị Như Thủy	Trưởng BKS	96/60 Đặng Thùy Trâm, P.13, Q. Bình Thạnh, TPHCM	16.382
-	Mạc Thông	Bố ruột	Hòa Phú, Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	0



STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ tại công ty, hoặc mối quan hệ với người nội bộ	Địa chỉ	SLCP sở hữu
-	Trương Thị Lâm	Mẹ ruột	Hòa Phú, Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	0
-	Nguyễn Minh Khôi	Con ruột	96/60 Đặng Thùy Trâm, P.13, Q. Bình Thạnh, TPHCM	0
-	Nguyễn Hoàng Hà	Con nuôi	96/60 Đặng Thùy Trâm, P.13, Q. Bình Thạnh, TPHCM	0
-	Mạc Thị Như Nguyệt	Em ruột	Hòa Phú, Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	0
-	Mạc Như Duy	Em ruột	Hòa Phú, Hòa Vang, TP. Đà Nẵng	0
-	CTCP Allsea Management	Kế toán trưởng	Bitexco Financial Tower, 2 Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	0
5	Lê Thanh Mân	Thành viên BKS	Phường 3, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	121.432
-	Phạm Thị Lệ Quyên	Vợ	Số 350, Quốc lộ 30, Phường Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp	0
-	Lê Thanh Tùng	Bố đẻ	Ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Thạnh, Lấp Vò, Đồng Tháp	0
-	Phạm Thị Út	Mẹ đẻ	Ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Thạnh, Lấp Vò, Đồng Tháp	0
-	Lê Quốc Khánh	Con đẻ	Số 350, Quốc lộ 30, Phường Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp	0
-	Lê Chí Thanh	Con đẻ	Số 350, Quốc lộ 30, Phường Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp	0
-	Lê Thị Lý	Chị ruột	Phường 1, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	0
-	Lê Thị Ánh	Em ruột	Phường 1, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	0
-	Lê Kim Chung	Em ruột	Phường An Hòa, TP Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp	0
-	Lê Thanh Tâm	Em ruột	Quận 11, TP. HCM	0
-	Lê Thanh Hậu	Em ruột	Ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Thạnh, Lấp Vò, Đồng Tháp	0
-	CTCP Thương mại Dầu khí Đồng Tháp	Thành viên HĐQT kiêm TGD	140 Quốc lộ 30, P. Mỹ Phú, Tp. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp	0



**CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER**

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ tại công ty, hoặc mối quan hệ với người nội bộ	Địa chỉ	SLCP sở hữu
6	Phạm Thị Út	Thành viên BKS	39 Đường số 4B, P. Bình Hưng Hòa B, Bình Tân, HCM	509
-	Phạm Thanh Giống	Bố ruột	Tân Bình, Xuân Sơn Bắc Đồng Xuân, Phú Yên	0
-	Đỗ Thị Diễm	Mẹ ruột	Tân Bình, Xuân Sơn Bắc Đồng Xuân, Phú Yên	0
-	Ngô Hữu Hải	Chồng	39 đường 4B, Bình Hưng Hòa B, Bình Tân, HCM	0
-	Ngô Phương Minh Tú	Con ruột	39 đường 4B, Bình Hưng Hòa B, Bình Tân, HCM	0
-	Phạm Văn Trúc	Anh ruột	Tân Bình, Xuân Sơn Bắc Đồng Xuân, Phú Yên	0
-	Phạm Văn Liêm	Anh ruột	Tân Bình, Xuân Sơn Bắc Đồng Xuân, Phú Yên	0
-	Phạm Thị Liễu	Chị ruột	Tân Bình, Xuân Sơn Bắc Đồng Xuân, Phú Yên	0
-	Phạm Thị Hiền	Chị ruột	Tân Bình, Xuân Sơn Bắc Đồng Xuân, Phú Yên	0
-	Phạm Thị Hạnh	Em ruột	Tân Bình, Xuân Sơn Bắc Đồng Xuân, Phú Yên	0
-	Công ty TNHH Legendsea	Kế toán trưởng	Tầng 3, Tòa nhà Văn phòng Savina, Số 1 Đinh Lễ, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội	0
7	Trần Văn Nam	Phó Giám đốc	1/2/27 Phạm Quý Thích, P. Tân Quý, Q. Tân Phú, TP.HCM	1.382
-	Trần Văn Bảy	Bố ruột	316 C/C Vườn Lài, P. Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, TP.HCM	0
-	Đỗ Thị Oí	Mẹ ruột	316 C/C Vườn Lài, P. Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, TP.HCM	0
-	Đoàn Thị Cẩm Thơ	Vợ	1/2/27 Phạm Quý Thích, P. Tân Quý, Q. Tân Phú, TP.HCM	0
-	Trần Đoàn Phương Uyên	Con ruột	1/2/27 Phạm Quý Thích, P. Tân Quý, Q. Tân Phú, TP.HCM	0
-	Trần Thị Mỹ Phụng	Em ruột	316 C/C Vườn Lài, P. Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, TP.HCM	0

**CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER**

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ tại công ty, hoặc mối quan hệ với người nội bộ	Địa chỉ	SLCP sở hữu
8	Trần Vũ Yến Linh	Kế toán trưởng	6/12A Nguyễn Cảnh Chân, P. Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TPHCM	50.136
-	Trần Văn Ngọc	Bố ruột	22 Trần Quang Diệu, Xuân Bình, Long Khánh, Đồng Nai	0
-	Vũ Thị Thu Trang	Mẹ ruột	22 Trần Quang Diệu, Xuân Bình, Long Khánh, Đồng Nai	0
-	Cao Tuấn Hiệp	Chồng	Chung cư Him Lam Riverside, Đường Hoàng Trọng Mậu, P. Tân Hưng, Q.7, TPHCM	0
-	Cao Trần Nhã Uyên	Con ruột	6/12A Nguyễn Cảnh Chân, P. Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TPHCM	0
-	Cao Tuấn Kiệt	Con ruột	Chung cư Him Lam Riverside, Đường Hoàng Trọng Mậu, P. Tân Hưng, Q.7, TPHCM	0
-	Trần Vũ Thanh Giang	Anh ruột	22 Trần Quang Diệu, Xuân Bình, Long Khánh, Đồng Nai	0
-	Trần Vũ Kim Phụng	Em ruột	22 Trần Quang Diệu, Xuân Bình, Long Khánh, Đồng Nai	0

Nguồn: CTCP Global Tanker



6. Thống kê các giao dịch giữa công ty với người có liên quan

6.1. Các bên liên quan của Công ty:

STT	Bên liên quan	Mối quan hệ
1	CTCP Biển Việt	Bên liên quan của Cổ đông lớn (Bà Nguyễn Thị Ngọc Yến – Cổ đông lớn của Global Tanker – là Chủ tịch HĐQT của CTCP Biển Việt)
2	CTCP Wondersea	Cùng thành viên quản lý (Bà Nguyễn Thị Mai Xuân – TV.HĐQT của Global Tanker – là Giám đốc của CTCP Wondersea)
3	CTCP Allsea Managenent	Cùng thành viên quản lý (Bà Mạc Thị Như Thủy – Trưởng BKS của Global Tanker – là Kế toán trưởng của CTCP Allsea Management)
4	Công ty TNHH Legendsea	Cùng thành viên quản lý (Bà Phạm Thị Út – TV.BKS của Global Tanker – là Kế toán trưởng của Công ty TNHH Legendsea)
5	Công ty TNHH MTV Dầu nhờn Biển Việt	Công ty liên quan khác (Công ty con của CTCP Biển Việt)
6	CTCP Xăng Dầu Và Dịch Vụ Hàng Hải S.T.S	Cổ đông của CTCP Global Tanker
7	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT
8	HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng và Người công bố thông tin	Ban điều hành

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 và BCTC soát xét 6 tháng năm 2025 của Global Tanker.

6.2. Các giao dịch trọng yếu với các bên có liên quan

✚ Doanh thu cung cấp dịch vụ

DVT: Đồng

STT	Bên liên quan	Năm 2023	Năm 2024	6 Tháng/2025
1	CTCP Biển Việt	-	7.591.800.000	15.617.200.000
2	CTCP Xăng dầu Và Dịch Vụ Hàng Hải S.T.S	-	4.574.020.000	-
3	Công ty TNHH Legendsea	1.826.563.191	1.299.226.280	325.584.824
	Tổng cộng	1.826.563.191	13.465.046.280	15.942.784.824

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của Global Tanker.

✚ Mua hàng hóa, dịch vụ

DVT: Đồng

STT	Bên liên quan	Năm 2023	Năm 2024	6 Tháng/2025
1	Công ty TNHH Legendsea	169.652.447.000	121.183.737.000	34.981.970.000



CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

STT	Bên liên quan	Năm 2023	Năm 2024	6 Tháng/2025
2	CTCP Biển Việt	10.161.697.138	7.436.181.780	6.388.484.392
3	CTCP Wondersea	3.806.928.564	3.939.112.012	2.051.492.824
4	CTCP Allsea Management	111.083.621.472	176.266.779.956	66.934.898.380
5	Công ty TNHH MTV Dầu nhờn Biển Việt	348.227.588	1.602.506.791	445.797.277
	Tổng cộng	295.052.921.762	310.428.317.539	110.802.642.873

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của Global Tanker.

✦ Các nghiệp vụ khác

DVT: Đồng

STT	Bên liên quan	Năm 2023	Năm 2024	6 Tháng/2025
1	CTCP Biển Việt (Tạm ứng phí đại lý)	10.000.000.000	9.000.000.000	7.000.000.000
2	CTCP Biển Việt (Thu hồi tạm ứng)	10.000.000.000	5.000.000.000	7.000.000.000
3	Ông Nguyễn Tiến Dũng (Tạm ứng)	13.620.000.000	13.900.000.000	-
4	Ông Nguyễn Tiến Dũng (Thu hồi tạm ứng)	11.670.000.000	14.600.000.000	-
5	CTCP Biển Việt (Vay tiền)	-	20.000.000.000	-
6	CTCP Biển Việt (Lãi vay phải trả)	-	195.616.438	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của Global Tanker.

✦ Thu nhập của HĐQT, Ban Giám đốc, BKS trong năm như sau:

DVT: Đồng

STT	Họ tên	Chức vụ	Năm 2023	Năm 2024	6 Tháng/2025
1	Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT	580.000.000	654.960.000	185.000.000
2	Nguyễn Thị Mai Xuân	Thành viên HĐQT	120.000.000	120.000.000	30.000.000
3	Trần Lê Thủy Đan	Thành viên HĐQT	120.000.000	120.000.000	30.000.000
4	Mai Văn Toàn	Phó Giám đốc (đến ngày 31/12/2023)	665.000.000	-	-
5	Trần Văn Nam	Phó Giám đốc	180.000.000	501.655.000	200.000.000



STT	Họ tên	Chức vụ	Năm 2023	Năm 2024	6 Tháng/2025
6	Mạc Thị Như Thủy	Trưởng BKS (từ ngày 31/05/2024) Thành viên BKS (đến ngày 30/5/2024)	60.000.000	95.000.000	30.000.000
7	Lê Thanh Mân	Thành viên BKS	60.000.000	60.000.000	15.000.000
8	Phạm Thị Út	Thành viên BKS (từ ngày 31/05/2024)	-	35.000.000	15.000.000
	Tổng cộng		1.785.000.000	1.586.615.000	505.000.000

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của Global Tanker.

6.3. Số dư cuối năm với các bên liên quan

✦ Phải thu ngắn hạn của khách hàng

DVT: Đồng

STT	Bên liên quan	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
1	CTCP Biển Việt	-	8.199.144.000	-
2	CTCP Xăng Dầu Và Dịch Vụ Hàng Hải S.T.S	-	4.489.291.550	-
3	Công ty TNHH Legendsea	-	-	325.584.824

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của Global Tanker.

✦ Trả trước cho người bán ngắn hạn

DVT: Đồng

STT	Bên liên quan	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
1	CTCP Allsea Management	10.505.495.498	-	20.370.442.179
2	Công ty TNHH Legendsea	481.047.246	-	27.183.650.000
3	CTCP Biển Việt	-	-	2.066.209.849
4	Công ty TNHH MTV Dầu nhờn Biển Việt	-	-	148.027.000
5	Công ty Cổ phần Wondersea	-	-	1.128.105.053

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của Global Tanker.



CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

✦ Phải thu ngắn hạn khác

ĐVT: Đồng

STT	Bên liên quan	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
1	Ông Nguyễn Tiến Dũng	700.000.000	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của Global Tanker.

✦ Phải trả người bán ngắn hạn

ĐVT: Đồng

STT	Bên liên quan	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
1	CTCP Biển Việt	1.359.061.120	1.676.019.933	2.066.209.849
2	Công ty TNHH MTV Dầu nhờn Biển Việt	346.318.496	645.259.450	148.027.000
3	CTCP Wondersea	-	11.664.000	1.128.105.053
4	CTCP Allsea Management	-	19.739.522.783	20.370.442.179
5	Công ty TNHH Legendsea	-	20.064.960.000	27.183.650.000

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của Global Tanker.

✦ Phải trả ngắn hạn khác

ĐVT: Đồng

STT	Bên liên quan	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
1	CTCP Allsea Management	4.735.711.728	7.898.971.604	6.944.871.211

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 và BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2025 của Global Tanker.

IV. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN, CAM KẾT CỦA CÔNG TY

1. Những người chịu trách nhiệm chính đối với nội dung Bản công bố thông tin :

CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

- Ông Nguyễn Tiến Dũng - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- Bà Trần Vũ Yến Linh - Chức vụ: Kế toán trưởng

2. Cam kết của công ty :

- Công ty cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực, đầy đủ, chính xác của thông tin tại Bản công bố thông tin và các tài liệu kèm theo.
- Sau khi được xác nhận hoàn tất đăng ký công ty đại chúng, công ty tuân thủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Chứng khoán.

511800
Y CỐ PH
TANK
PHỐ C



Tp.HCM, ngày 02 tháng 10 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN TIẾN DŨNG

